

Phần 1: PHÁC HỌA BỨC TRANH LỊCH SỬ

Trải qua nhiều năm vật lộn với những gian khó trong chiến tranh cũng như những thách thức, đòi hỏi gay gắt của thời kỳ đổi mới, hội nhập, Điện lực Việt Nam đã biến những điều không thể thành có thể: Từ khi điện còn là một thứ xa xỉ chỉ dành cho kẻ cai trị giờ đã không thể thiếu đối với ngay cả những người nông dân chân lấm tay bùn; từ lúc điện luôn khan hiếm, phải luân phiên cắt cúp đến nay đã đáp ứng đầy đủ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội với tốc độ tăng trưởng cao; từ chỗ hệ thống lưới điện manh mún, nhỏ lẻ nay đã vươn tới khắp các bản làng xa xôi...

Mỗi bước phát triển của ngành Điện luôn có sự hiện diện của quá khứ cũng như sự tồn tại, hiện hữu của lịch sử.

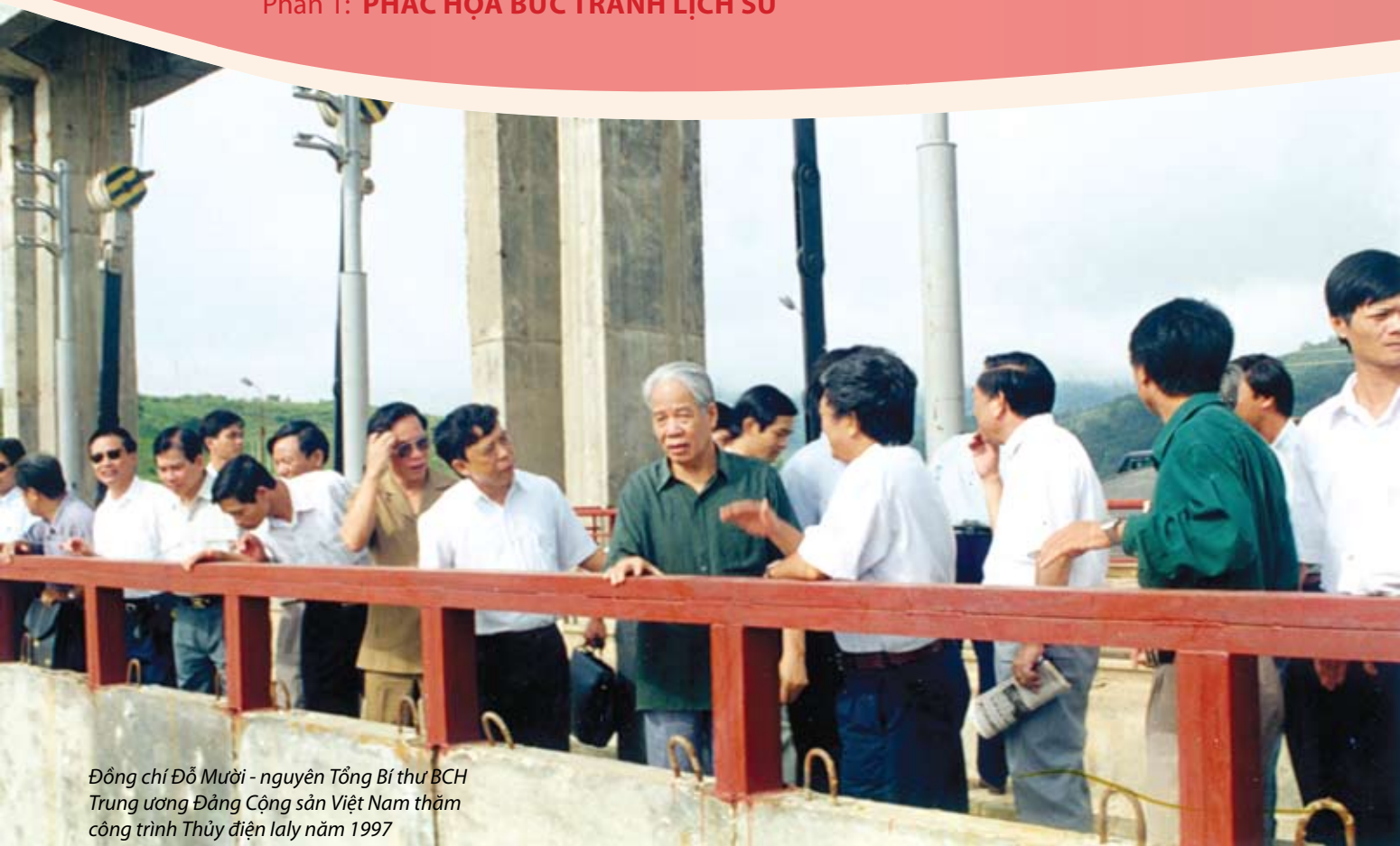
55 năm thắp sáng DÒNG ĐIỆN CÁCH MẠNG

Đào Văn Hưng
Bí thư Đảng bộ - Chủ tịch HĐQT EVN



Nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An
thăm Nhà Truyền thống Điện lực Việt Nam
ngày 28/1/2006 Ảnh: Vũ Lam

Trong chiến tranh, ngành Điện gắn bó hữu cơ với cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc và khi hoà bình thì gắn bó hữu cơ với sự phát triển kinh tế xã hội. Mỗi bước đi trong từng giai đoạn của Điện lực Việt Nam đều thể hiện tầm nhìn chiến lược sâu rộng và luôn theo sát sự chỉ đạo, định hướng của Đảng và Nhà nước.



Đồng chí Đỗ Mười - nguyên Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam thăm công trình Thủy điện Ialy năm 1997

KIẾN CƯỜNG TRONG CHIẾN TRANH

Cùng với tiến trình phát triển lịch sử đất nước, tính từ khi nhà máy điện đầu tiên ở Việt Nam ra đời đến nay, ngành Điện Việt Nam đã trải qua hơn một thế kỷ hình thành và phát triển với bao thăng trầm, gian khó song cũng vô cùng oanh liệt, hào hùng. Lịch sử hình thành và phát triển của ngành Điện Cách mạng Việt Nam gắn bó máu thịt với phong trào giải phóng dân tộc. Các thế hệ thợ điện đã tham gia hàng trăm cuộc đấu tranh cách mạng đòi các quyền dân sinh, dân chủ,... Bằng ý thức kỷ luật cao, tinh thần đoàn kết gắn bó trên cơ sở các hoạt động sản xuất, sự có mặt của người thợ điện đã làm cho các cuộc đấu tranh thêm quyết liệt và có sức lan toả mạnh mẽ.

Với hiệu quả đặc biệt và thiết yếu, ngành Điện luôn được sự quan tâm đặc biệt và chỉ đạo sâu sát của Đảng, Chính phủ, đặc biệt là Bác Hồ. Trong tâm trí những người làm nghề điện luôn ghi nhớ ngày 21/12/1954 – Ngày Bác Hồ về thăm Nhà máy đèn Bờ Hồ, Bác đã căn dặn các cán bộ, công nhân ngành Điện: “ ... Nhà máy này bây giờ là của nhân dân, của Chính phủ, của các cô, các chú. Các cô, các chú là chủ thì phải gìn giữ nhà máy làm cho nó phát triển hơn nữa”. Tiếp nối truyền thống một dòng điện cách mạng, 55 năm qua, những cán bộ, công nhân ĐLVN vẫn không ngừng nỗ lực, vượt qua mọi thử

thách, chông gai để thực hiện lời căn dặn của Bác, làm tròn trách nhiệm Đảng và Nhà nước giao phó. Ngày 12/9/2009, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã ký và ban hành Quyết định số 1494/QĐ-TTg, chính thức lấy ngày 21/12 hằng năm là Ngày Truyền thống ngành Điện lực Việt Nam, là ngày hội của toàn ngành nhằm giáo dục truyền thống, động viên phong trào thi đua lao động sản xuất vì sự phát triển của ngành và của đất nước.

QUYẾT LIỆT TRONG ĐỔI MỚI

Cho tới những thập niên 80, 90, mặc dù bộn bề với việc khắc phục hậu quả chiến tranh, nhưng cùng với cả nước, ngành Điện bước vào công cuộc đổi mới với một tinh thần quyết liệt và đã tạo ra những thay đổi đáng kể. Ngành Điện là ngành kinh tế kỹ thuật đầu tiên của cả nước lập kế hoạch phát triển dài hạn. Dưới sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Chính phủ và sự tham gia, ủng hộ tích cực của các bộ ban ngành, hệ thống nguồn và lưới điện liên tục được mở rộng theo quy hoạch trong Tổng sơ đồ phát triển điện lực các giai đoạn I, II, III, IV, V và hiện đang triển khai thực hiện Quy hoạch điện VI hiệu chỉnh, đồng thời chuẩn bị cho việc xây dựng Quy hoạch điện VII. Với sự ra đời của hàng loạt những công trình thủy điện, nhiệt điện, đường dây truyền tải mang tầm cỡ quốc gia, ngành Điện đã góp phần quan trọng đánh thức những mỏ than

khổng lồ, khơi dậy nguồn khí quý giá và quy phục những con nước hung dữ để biến thành năng lượng phục vụ nhân dân.

Với vai trò và nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, ngành Điện gắn bó sâu sắc và hữu cơ với mọi hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống dân sinh. Cùng với sự phát triển đi lên của nền kinh tế, ngành Điện đã đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về chỉ tiêu điện năng tính trên đầu người: Năm 1965 đạt 30 kWh/người/năm; năm 1975 là 56,2 kWh/người/năm; năm 1985 đã tăng lên 84 kWh/người/năm; năm 1995 là 198 kWh/người/năm và đến năm 2008 đã đạt trên 870 kWh/người/năm (gấp 15 lần so với năm 1975). Dòng điện cách mạng gửi gắm bao nhiệt huyết, ý chí và cả sự hy sinh của hàng chục ngàn cán bộ, công nhân ngành Điện đã được đưa đến mọi miền của Tổ quốc. Trong lời phát biểu của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, vào dịp kỷ niệm 50 năm ngày Truyền thống ngành Điện Việt Nam (21/12/2004), không chỉ biểu dương những đóng góp của ngành Điện bằng những con số thể hiện quy mô, năng lực sản xuất điện mà còn nhấn mạnh đến một đặc trưng của dòng điện cách mạng, đó là: “Nét nổi bật nhất là EVN đã thực hiện rất tốt nghĩa vụ công ích đối với đất nước, đưa điện đến 100% số huyện, 90% số xã và hơn 80% số hộ dân nông thôn... Đây là thành quả to lớn của EVN trong quá trình xây dựng, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, được bạn bè trong nước và quốc tế đánh giá cao...”. Đến nay, cùng với những nỗ lực không mệt mỏi của ngành Điện, những con số trên vẫn đang tiếp tục tiến xa hơn. Tính đến tháng 6/2009, dòng điện quốc gia đã thắp sáng 100% số huyện, 97,32% số xã và 94,67% số hộ dân nông thôn trên cả nước.

VỮNG VÀNG TRONG HỘI NHẬP

Một sự kiện quan trọng đánh dấu bước chuyển đổi sâu sắc về tổ chức quản lý, nâng cao tính chủ động trong sản xuất, kinh doanh của ngành Điện, đó là sự kiện thành lập Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Với mô hình Tập đoàn kinh tế, EVN đã có các chuyển biến quan trọng về mô hình quản lý, cơ chế điều hành, định hướng hoạt động... vừa tập trung mạnh mẽ vào đầu tư phát triển hệ thống nguồn và lưới điện, đảm bảo nhiệm vụ quan trọng nhất là

MÔ HÌNH TỔ CHỨC ĐẢNG CỦA EVN QUA CÁC GIAI ĐOẠN (Từ 1995 đến nay)

• Đảng bộ cơ quan Tổng công ty Điện lực Việt Nam (10/1995 – 11/2006)

Thành lập theo Quyết định số 83B-QĐ/ĐUK ngày 30/10/1995 của Đảng uỷ Khối cơ quan Kinh tế TW, trên cơ sở tổ chức Đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ cơ quan Bộ Năng lượng chuyển sang và một số đảng viên là cán bộ được điều từ các đơn vị trực thuộc. Tổ chức Đảng tại các đơn vị thành viên đều trực thuộc đảng bộ cấp trên tại địa phương và các đảng bộ khối.

• Ban Cán sự Đảng Tổng công ty (12/2003 – 11/2006)

Quyết định số 871-QĐNS/TW ngày 18/12/2003 của Ban Bí thư TW thành lập Ban Cán sự Đảng Tổng công ty Điện lực Việt Nam, nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng đối với việc thực hiện Nghị quyết của cấp uỷ cấp trên trong chiến lược phát triển, quản lý, điều hành Tổng công ty và đảm bảo sự lãnh đạo xuyên suốt nhiệm vụ chính trị toàn Tổng công ty.

• Đảng bộ Cơ quan Tập đoàn Điện lực Việt Nam (12/2006 – 9/2007)

Được thành lập theo Quyết định số 323-QĐ/ĐUK ngày 27/12/2006 của Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối cơ quan Kinh tế Trung ương, trên cơ sở tổ chức Đảng và đảng viên thuộc Đảng bộ cơ quan và một số đơn vị trực thuộc, đổi tên thành Đảng bộ cơ quan Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

• Đảng bộ Tập đoàn Điện lực Việt Nam (10/2007 đến nay)

Thực hiện Nghị quyết TW 4, khoá X của Trung ương Đảng về đổi mới, kiện toàn tổ chức các cơ quan Đảng; theo chỉ đạo của Ban Tổ chức Trung ương và Đảng uỷ Khối doanh nghiệp TW, ngày 8/10/2007 Đảng uỷ Khối doanh nghiệp TW có Quyết định số 299-QĐ/ĐUK về việc thành lập Đảng bộ Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam (gọi tắt là Đảng bộ Tập đoàn Điện lực Việt Nam), trực thuộc Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp TW và là Đảng bộ cấp trên cơ sở.

Đảng bộ EVN tính đến 30/9/2009 có 06 đảng bộ cơ sở (165 chi bộ), 07 chi bộ cơ sở và 18 chi bộ trực thuộc với tổng số 2.116 đảng viên.



Khởi công xây dựng Thủy điện Sơn La (ngày 1/12/2005) Ảnh: Ngọc Cảnh

với năng lực nội sinh mạnh mẽ đã từng bước vượt qua mọi thách thức và khó khăn của khủng hoảng kinh tế nói chung cũng như những giai đoạn thăng trầm của ngành Điện nói riêng. Một trong những nguyên nhân cơ bản để EVN trụ vững, gạt hái được những thành tựu quan trọng và góp phần đáng kể vào sự phát triển kinh tế đất nước là tinh thần dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của tập thể cán bộ lãnh đạo Tập đoàn và các đơn vị trong ngành. Từ nhu cầu và kinh nghiệm thực tiễn, lãnh đạo EVN đã mạnh dạn đề xuất với Bộ, với Chính phủ nhiều giải pháp và bước đi quan trọng mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao như: Hiệu chỉnh lại Quy hoạch điện V, VI; cơ chế đặc biệt 797, 400 nhằm đẩy nhanh tiến

đáp ứng nhu cầu điện cho nền kinh tế xã hội, đồng thời mở rộng kinh doanh các ngành nghề khác trên cơ sở thế mạnh kinh doanh điện... Đây là tiền đề quan trọng để ngành Điện đảm bảo năng lực cung cấp điện an toàn và tin cậy cho mọi nhu cầu phát triển, hướng tới một thị trường điện cạnh tranh trong xu thế hội nhập và phát triển của đất nước. Bên cạnh đó, Tập đoàn đẩy mạnh công tác cổ phần hoá, chỉ giữ độc quyền truyền tải và nắm giữ 100% vốn nhà nước của các nhà máy điện lớn đảm bảo hiệu ích tổng hợp như cấp điện, chống lũ, tưới tiêu. Sau khi thực hiện sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao DNNN từ năm 2002 đến nay, tính đến cuối năm 2009, EVN được cơ cấu thành 71 đơn vị thành viên và trực thuộc, 23 công ty liên kết, với tổng số nhân lực trên 97.000 người.

Tận dụng những lợi thế riêng của hệ thống truyền tải điện, EVN đã đẩy mạnh phát triển viễn thông, phát triển mạnh mẽ và rộng khắp dịch vụ ngân hàng, tài chính và bảo hiểm. Đồng thời, chú trọng đẩy mạnh việc sản xuất cơ khí điện lực, đặc biệt sản xuất các thiết bị lưới điện cao áp, các thiết bị nhà máy điện; mở rộng hoạt động tư vấn xây dựng điện ra các nước trong khu vực và thế giới; hợp tác với các nước láng giềng để quy hoạch, thiết kế, xây dựng các nhà máy điện tại Lào và Campuchia; mở rộng liên kết lưới điện 110, 220 kV với các nước trong khu vực và trong khối ASEAN, tiến tới liên kết đến cấp điện áp 500 kV.

Mặc dù phải trải qua nhiều giai đoạn khó khăn của đất nước cũng như những biến động quan trọng trong quá trình phát triển, song Điện lực Việt Nam

độ thi công các dự án điện quan trọng; thực hiện chào giá phát điện cạnh tranh nội bộ, tiến tới xây dựng thị trường điện; đưa ra nhiều phương án cải thiện nguy cơ thiếu điện, cung cấp điện kịp thời cho ĐBSCL và các tỉnh miền Bắc; đầu tư, tiếp nhận, cải tạo lưới điện hạ áp nông thôn nhằm nâng cao hiệu quả cung cấp điện và thực hiện công bằng về giá mua điện cho người dân nông thôn; tiết kiệm điện, tái cơ cấu ngành Điện... Cho đến nay, ngành Điện không những đã khẳng định được vai trò và vị trí của mình trong nền kinh tế quốc dân mà còn tự hào vì thực hiện đúng lời dạy của Bác Hồ vĩ đại.

Ý nghĩa của vai trò này còn được khẳng định mạnh mẽ và quyết liệt hơn khi EVN được Quốc hội, Đảng và Chính phủ tin tưởng giao nhiệm vụ vô cùng quan trọng là triển khai nghiên cứu, khảo sát, lập báo cáo khả thi, đầu tư, giám sát xây dựng và sau này là quản lý vận hành 2 dự án nhà máy điện nguyên tử đầu tiên của Việt Nam, dự kiến hoàn thành vào năm 2020. Đây là niềm vinh dự lớn, tiền đề cho một bước ngoặt quan trọng tiếp nối những bước ngoặt trong lịch sử phát triển Điện lực Việt Nam suốt 55 năm qua.

Lịch sử một dòng điện cách mạng được khởi đầu từ những truyền thống anh hùng và liên tục được nuôi dưỡng bởi dòng nhiệt huyết đầy sáng tạo qua các thế hệ. Kiên cường trong chiến tranh, quyết liệt trong đổi mới và vững vàng trong hội nhập là những phẩm chất làm nên một Điện lực Việt Nam hôm nay.■

TIẾNG NÓI CỦA HƠN 97.000 LAO ĐỘNG NGÀNH ĐIỆN

Tất cả vì sự phát triển của Điện lực Việt Nam

Trần Văn Ngọc
Chủ tịch Công đoàn Điện lực Việt Nam

Là đội ngũ tiêu biểu của giai cấp công nhân lao động Việt Nam, các thế hệ CNVC-LĐ ngành Điện lực luôn gương cao ngọn cờ tiên phong, cống hiến tất cả trí tuệ, sức lực và sẵn sàng hy sinh vì dòng điện thiêng liêng của Tổ quốc.

DÒNG ĐIỆN - “DÒNG MÁU” CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Theo dòng lịch sử, từ những năm 30 của thế kỷ trước cho đến khi Cách mạng tháng Tám nổ ra, trong các phong trào đấu tranh của công nhân và nhân dân lao động, những người thợ điện luôn là lực lượng trung kiên và tiên phong. Trong “lò lửa” đấu tranh bi tráng đó, nhiều công nhân điện đã được tôi luyện và trở thành những người lãnh đạo của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam. Tiêu biểu là đồng chí Nguyễn Đức Cảnh (Nhà máy điện Cửa Cấm, sau là Chủ tịch Công hội đỏ - tiền thân của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam); đồng chí Lê Thanh Nghị, Phan Kết (Nhà máy điện Hồng Gai), đồng chí Lê Hồng Phong (Nhà máy điện Vinh)... Đặc biệt, cố Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng cũng xuất thân là công nhân Nhà máy điện Chợ Quán - Sài Gòn.

Trong cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc, những người thợ điện đã anh dũng bám lò, bám máy, vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Những người công nhân Nhà máy điện Yên Phụ đã ký tên lên lá cờ cảm tử, quyết tâm bảo vệ dòng điện bằng chính dòng máu của mình. Ngọn lửa nhiệt huyết sẵn sàng hy sinh vì dòng điện thiêng liêng đã được đội ngũ những CNVC-LĐ ngành Điện truyền từ thế hệ trước đến thế hệ sau...

TIÊN PHONG TRÊN MẶT TRẬN KINH TẾ

Công cuộc đổi mới của đất nước bắt đầu vào giữa thập kỷ 80 đã tạo ra động lực quan trọng làm chuyển biến nền kinh tế, thay đổi cơ bản bộ mặt của đất nước. Cơ chế mới đã tạo ra những điều kiện cho Điện lực Việt Nam thực hiện những bước tiến đáng kể về lượng và chất. Đặc biệt, từ sau năm 1995, Tổng công ty Điện lực Việt Nam được thành lập, ngành Điện bước vào thời kỳ phát triển mạnh, với tốc độ tăng trưởng sản lượng điện thương phẩm luôn đạt trung bình trên 15%/năm. Điện đi trước một bước đã tạo động lực quan trọng để thúc đẩy kinh tế đất nước phát triển.

Cùng với đó, tiếp nối truyền thống vượt khó, giữ gìn “dòng điện như dòng máu”, đội ngũ CNVC-LĐ ngành Điện đã không ngừng lớn mạnh, gương cao ngọn cờ tiên phong trong hàng ngũ công nhân, lao động Việt Nam trên mặt trận kinh tế. Phát huy truyền thống tự lực, tự cường, những người thợ điện Việt Nam đã tạo nên những kỳ tích đặc biệt quan trọng: Lần đầu tiên xây dựng đường dây 500 kV mạch 1, thống nhất lưới điện toàn quốc (1994); đưa vào vận hành thành công đường dây 500 kV mạch 2 do Việt Nam tự thiết kế, xây dựng (2004); thiết kế và chế tạo thành công máy biến áp 220 kV - 125 MVA đầu tiên “Made in Vietnam”, tạo bước đột phá cho ngành Cơ khí điện lực; xây dựng

Công nhân Nhà máy điện Yên Phụ (trước năm 1945) phải sử dụng nước “ghen” trong lò hơi chảy ra để tắm



Năm 1954, điều kiện làm việc của người lao động ngành Điện vô cùng khó khăn



Người thợ điện hôm nay luôn khẳng định vai trò xung kích trên “mặt trận kinh tế”



hàng loạt các công trình nguồn và lưới điện trên khắp mọi miền đất nước,...

Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về điện cho phát triển kinh tế đất nước, Công đoàn Điện lực Việt Nam đã cùng chuyên môn phát động các phong trào thi đua tăng năng suất lao động, triệt để tiết kiệm nguyên vật liệu, giảm chi phí trong quá trình sản xuất – kinh doanh; đặc biệt là chấp hành nghiêm việc điều tiết phụ tải để khắc phục tình trạng thiếu điện, chú trọng thực hiện tiết kiệm điện, tăng giá bán bình quân, góp phần tăng doanh thu và hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

Đặc biệt, sau khi Tập đoàn Điện lực Việt Nam được thành lập, cùng với những cơ hội mở rộng quy mô sản xuất, đa dạng trong lĩnh vực kinh doanh, chuyển đổi mô hình quản lý, hiện đại hóa trình độ công nghệ kỹ thuật, thì tổ chức công đoàn các cấp trong EVN cũng ngày càng mở rộng và phát triển, số lượng đoàn viên tăng lên, các hoạt động công đoàn phong phú và đa dạng hơn. Nếu như năm 2001, số lượng CNVC-LĐ toàn Tập đoàn là 71.402 thì đến hết năm 2009, con số này là trên 97 ngàn người. Nhìn chung, việc làm của người lao động được đảm bảo, đời sống từng bước được cải thiện. Ở các đơn vị cổ phần hóa, trong quá trình sắp xếp lại sản xuất, lượng lao động dồi dư khá lớn. Song, nhờ có sự tuyên truyền, giải thích, đảm bảo quyền lợi theo chế độ chính sách của Nhà nước, sự trợ giúp của Tập đoàn, của đơn vị nên người lao động trong diện dồi dư đều thỏa thuận xin nghỉ, không xảy ra tình trạng bức xúc, căng thẳng.

Với sự nỗ lực bền bỉ của lãnh đạo và toàn thể công nhân viên chức trong tăng năng suất, hiệu quả công tác, thu nhập, đời sống của công nhân lao động ngành Điện tương đối ổn định, năm sau cao hơn năm trước. Năm 2003, bình quân thu thập toàn Tập đoàn

là 2,6 triệu đồng/người/tháng thì đến năm 2008, đã tăng lên là hơn 5 triệu đồng/người/tháng. Tuy nhiên, trong điều kiện hiện nay, cơ chế tiền lương khuyến khích những lao động giỏi, trình độ cao còn nhiều bất cập, do đó chưa thực sự là yếu tố thúc đẩy năng suất lao động và hiệu quả công việc. Bởi vậy, công tác tư tưởng, xây dựng các phong trào thi đua lao động, đảm bảo quyền lợi chính đáng, công bằng cho người lao động có vị trí đặc biệt quan trọng, được Công đoàn và chuyên môn luôn chú trọng đẩy mạnh, nhằm động viên, khích lệ người lao động yêu ngành, yêu nghề, gắn bó với công việc, có tinh thần vượt khó.

Có thể nói, tiếp nối truyền thống 55 năm giữ dòng điện như dòng máu trong tim, những người lao động ngành Điện ngày hôm nay đều đã tôi luyện được bản lĩnh vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tác phong công nghiệp, nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn. Mặc dù tình trạng “chảy máu chất xám” đã bắt đầu xuất hiện tại không ít các đơn vị trong toàn EVN. Nhưng nhìn tổng thể, một bộ phận khá đông cán bộ, công nhân điện đang phải làm việc ở vùng sâu, vùng xa, đối mặt với khí hậu khắc nghiệt, đời sống vật chất, tinh thần còn nhiều thiếu thốn, đều vẫn sẵn sàng hy sinh, quyết tâm bám trụ với công trình, nhà máy, đường dây và trạm... để giữ cho huyết mạch điện được đảm bảo an toàn, ổn định. Vì thế, đảm bảo quyền lợi, hiểu và đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của hàng vạn người lao động luôn là mục tiêu và trăn trở lớn nhất của Lãnh đạo Tập đoàn cũng như của tổ chức Công đoàn Điện lực Việt Nam

VỚI TẤT CẢ TRÍ TUỆ VÀ SỨC LỰC

Bước vào ngưỡng cửa 55 năm xây dựng và phát triển, Điện lực Việt Nam đang đứng trước những thời cơ to lớn và những thử thách khốc liệt. Đó là, sự tăng

Tâm tư nguyện vọng của đại đa số công nhân lao động Điện lực Việt Nam là:

- * Mong muốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam phát triển bền vững,
- * Được đảm bảo việc làm,
- * Tăng thu nhập tương xứng với sức lao động và sự đóng góp của mỗi người;
- * Đời sống vật chất và tinh thần được chăm lo, cải thiện;
- * Có nhiều cơ hội được học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tay nghề,
- * Có mối quan hệ hài hòa giữa các nhà lãnh đạo quản lý và người lao động;
- * Thu hút con công nhân lao động vào làm việc;
- * Tạo tinh thần hào hứng, tin tưởng và yên tâm làm việc...

Giai đoạn 2003-2008:

- * Có 8653 sáng kiến được công nhận
- * 226 đề tài nghiên cứu khoa học
- * 165 người được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cấp bằng Lao động sáng tạo.
- * Tháng 7/2008, trong 100 công nhân có thành tích xuất sắc của phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo” đang trực tiếp lao động sản xuất trên toàn quốc, ngành Điện vinh dự có 14 gương mặt được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trao tặng Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh lần thứ nhất.

trường phụ tải liên tục với tốc độ cao; tình hình lạm phát, thiếu vốn đầu tư nghiêm trọng; sử dụng điện lãng phí; giá điện chưa thu hút được đầu tư; các quỹ khen thưởng, phúc lợi hạn chế, chưa đáp ứng được chi tiêu tối thiểu cho các phong trào và chăm lo đời sống cho người lao động.

Trước tình hình đó, Công đoàn Điện lực Việt Nam đã xây dựng các biện pháp chiến lược nhằm phối hợp chặt chẽ với chuyên môn khắc phục khó khăn, thực hiện bằng được Quy hoạch điện VI. Công đoàn và chuyên môn đã quyết tâm tập trung đẩy mạnh tiết kiệm chi phí sản xuất; ưu tiên vốn cho các dự án điện; thực hiện chính sách “thắt lưng, buộc bụng” trong toàn ngành; nâng cao năng suất, chất lượng, tiến độ để thay đổi toàn diện và triệt để tình hình tài chính của Tập đoàn, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ đáp ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

Với sự chuyển đổi mạnh mẽ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, trước những yêu cầu gắt gao để tồn tại và cạnh tranh khi thị trường điện phát triển, đòi hỏi nguồn nhân lực EVN phải có trình độ cao, tinh thần phấn đấu cao hơn nữa. Riêng đối với tổ chức công đoàn, cần tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung và phương pháp hoạt động để phù hợp với sự chuyển đổi đi lên của Tập đoàn. Đội ngũ cán bộ công đoàn cũng cần quyết tâm nâng cao năng lực, uy tín, bản lĩnh, tích cực tham gia xây dựng, giám sát việc thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách; thể hiện tốt vai trò đại diện, chăm lo đời sống, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

Hơn nửa thế kỷ qua, dù ở thành phố hay tại những bản làng xa xôi, trên núi cao, rừng sâu,... các thế hệ người lao động ngành Điện đã vượt qua muôn vàn gian khó, cống hiến tất cả trí tuệ, sức lực, thậm chí cả sinh mạng của mình cho dòng điện của đất nước. Ngày hôm nay, trước “biển lớn” với liên tiếp những “con sóng” thử thách mới đầy cam go, với sự sát cánh của tổ chức công đoàn, đội ngũ CNVC-LĐ cách mạng ngành Điện đang và sẽ tiếp tục băng qua mọi sóng gió, gương ngon cờ tiên phong trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, vì sự phát triển vững vàng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. ■

I - Quá trình hình thành và phát triển của tổ chức Công đoàn ngành Điện

- * Năm 1971, thành lập Ban cán sự Công đoàn Điện Than Việt Nam.
- * Năm 1981, Ban chấp hành lâm thời của Công đoàn Điện lực Việt Nam được chỉ định khi Bộ Điện lực được thành lập.
- * Tháng 5/1983, Đại hội lần thứ nhất của Công đoàn Điện lực Việt Nam được tổ chức ở Nha Trang.
- * Tháng 3/1987, Công đoàn Năng lượng Việt Nam được thành lập (khi Bộ Năng lượng ra đời).
- * Năm 1996, Công đoàn Tổng công ty Điện lực Việt Nam được thành lập trực thuộc Công đoàn Công nghiệp Việt Nam.
- * Tháng 6/1998, Đại hội lần thứ nhất của Công đoàn Tổng công ty Điện lực Việt Nam được tổ chức tại Hà Nội.
- * Năm 2000, đổi tên thành Công đoàn Điện lực Việt Nam, trực thuộc Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam.

II - Những phong trào thi đua nổi bật của Điện lực Việt Nam:

1. Khối nguồn điện:
 - * Ca vận hành an toàn, kinh tế
 - * Đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả trong đại tu, sửa chữa
2. Khối truyền tải:
 - * Xây dựng trạm biến áp và đường dây kiểu mẫu
 - * Kịp vận hành kiểu mẫu
3. Khối kinh doanh điện:
 - * Điện lực, chi nhánh điện, trạm điện giỏi
 - * Vận hành lưới điện an toàn, chất lượng
 - * Tăng giá bán bình quân, giảm tổn thất
 - * Thu ngân viên giỏi
4. Khối viễn thông, đào tạo:
 - * Phát triển nhanh thuê bao, chất lượng hệ thống, chất lượng chăm sóc khách hàng
 - * Dạy tốt học tốt...
5. Phong trào thi đua liên kết đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình xây dựng Nhà máy Thủy điện Sơn La...

III. Mục tiêu của các phong trào thi đua:

- * Đảm bảo an toàn lao động
- * Nâng cao năng suất, chất lượng, tiến độ và hiệu quả
- * Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc
- * Chăm lo sức khỏe và đời sống của người lao động

IV - Các mục tiêu chính của Công đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2008 – 2013

- * Tất cả vì sự phát triển của Tập đoàn Điện lực Việt Nam
- * Nâng cao đời sống của công nhân lao động
- * Xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn lớn mạnh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và ngành Điện Việt Nam.

Những BƯỚC NGOẶT lịch sử



1. CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH THĂM NGÀNH ĐIỆN

Ngày 21/12/1954, hơn hai tháng sau ngày tiếp quản Thủ đô, Bác Hồ đã đến thăm Nhà máy điện Yên Phụ và Nhà máy đèn Bờ Hồ. Tại buổi gặp mặt thân tình này, Bác nói: "Nhà máy này bây giờ là của nhân dân, của Chính phủ, của các cô, các chú. Các cô, các chú là chủ thì phải giữ gìn nhà máy, làm cho nó phát triển hơn nữa..." Từ đó, ngày 21/12 hằng năm được coi là ngày Truyền thống của ngành Điện lực Việt Nam.

2. THÀNH LẬP CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐẦU TIÊN CHUYÊN TRÁCH LĨNH VỰC ĐIỆN

Ngày 21/7/1955, Bộ trưởng Bộ Công Thương ra Quyết định số 169-BCT/ND/KB (Thứ trưởng Đặng Viết Châu ký) thành lập Cục Điện lực trực thuộc Bộ Công Thương và bổ nhiệm ông Hồ Quý Điện làm Cục trưởng. Sự kiện này đặt dấu mốc pháp lý về hoạt động chỉ đạo, quản lý của cơ quan quản lý nhà nước chuyên trách về lĩnh vực điện lực. Ngày 21/2/1961, Bộ Thủy lợi và Điện lực ra Quyết định số 86-TLĐL/QĐ về việc chuyển Cục Điện lực thành Tổng cục Điện lực. Ngày 28/12/1962, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định tách Tổng cục Điện lực khỏi Bộ Thủy lợi và Điện lực về trực thuộc Bộ Công nghiệp nặng. Sau đó lại đổi tên là Cục Điện lực. Ngày 6/10/1969, Bộ Điện và Than ra Quyết định số 106/QĐ/TC thành lập Công ty Điện lực (nay là Công ty Điện lực 1) trực thuộc Bộ Điện và Than với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh điện năng và hoạt động theo chế độ hạch toán kinh tế. Năm 1981, Bộ Điện lực ra đời.



Nhà máy điện Vinh

3. NÂNG TỔNG CÔNG SUẤT NGUỒN ĐIỆN TOÀN QUỐC LÊN GẤP 2 LẦN NĂM 1954

Khi tiếp quản Thủ đô vào tháng 10/1954, cơ sở vật chất chỉ vven vven 31,5 MW công suất, sản lượng điện khoảng 53 triệu kWh/năm. Đến giai đoạn từ năm 1956 – 1958, qua một thời gian

củng cố các cơ sở quản lý sau tiếp quản và nâng cấp, sửa chữa lại các nhà máy, đường dây do Pháp để lại, cùng lúc 3 nhà máy nhiệt điện mới đã được khởi công xây dựng, gồm Nhà máy Điện Vinh (8 MW), NMD Thanh Hóa (6 MW) và NMD Lào Cai (8 MW), đưa tổng công suất nguồn tăng gấp 2 lần so với năm 1954. Đây là bước khởi đầu quan trọng, làm tiền đề cho sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của hệ thống nguồn và lưới điện Việt Nam những năm tiếp theo.

4. XÂY DỰNG ĐƯỜNG DÂY TRUNG ÁP 35 KV ĐẦU TIÊN

Tháng 1/1958, tuyến đường dây 35 kv đầu tiên (Hà Nội – Phố Nối) được khởi công xây dựng và trong quý III cùng năm đã khánh thành, đóng điện thành công. Trước đó, sau khi tiếp quản Thủ đô, các tuyến đường dây 30,5 kv cũ chỉ được cải tạo, nâng cấp lên 35 kv; các đường dây tải điện như: Hà Nội-Hà Đông, Hà Nội-Sơn Tây, Hà Nội-Phố Nối, Thái Bình-Nam Định... được phục hồi để sử dụng.



5. XÂY DỰNG NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN UÔNG BÍ CÔNG SUẤT LỚN NHẤT ĐẦU TIÊN Ở MIỀN BẮC

Ngày 19/5/1961, Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí với công suất 48 MW được khởi công xây dựng. Năm 1963 khánh thành và đi vào hoạt động. Đây là nhà máy nhiệt điện có công suất lớn nhất miền Bắc trong thời kỳ đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhà máy do Liên Xô giúp đỡ xây dựng, cung cấp thiết bị và đào tạo cán bộ, công nhân; là một trong những nguồn cấp điện chủ lực trong công cuộc xây dựng CNXH ở miền Bắc. Sau đó, Nhà máy được

nâng công suất lên 153 MW. Tháng 5/2002, dự án Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí mở rộng công suất 300 MW (1 tổ máy) được khởi công do EVN làm chủ đầu tư, với mức đầu tư trên 300 triệu USD. Đến nay, nhà máy này đã phát điện thương mại. Hiện, EVN đang tiếp tục đầu tư dự án Nhiệt điện Uông Bí mở rộng 2 với công suất 300 MW.

6. XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 110 KV ĐẦU TIÊN CỦA MIỀN BẮC

Quý III/1962, tuyến đường dây 110 kv đầu tiên của miền Bắc (Đông Anh-Việt Trì, Uông Bí-Hải Phòng) được khởi công xây dựng và đến quý IV/1963 hoàn thành đóng điện. Thời gian tiếp theo, nhiều nhà máy điện, tuyến đường dây và TBA 110 kv, 35 kv đã ra đời. 9 trong số 12 nhà máy điện đã được nối liền bằng đường dây 110 kv, tạo thành một hệ thống điện hoàn chỉnh của miền Bắc. Đây là giai đoạn phát triển rực rỡ nhất của hệ thống điện trước khi Mỹ tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc.



7. XÂY DỰNG THỦY ĐIỆN THÁC BÀ CÔNG SUẤT LỚN ĐẦU TIÊN Ở MIỀN BẮC

Ngày 19/8/1964, khởi công xây dựng Nhà máy Thủy điện Thác Bà (Yên Bái) công suất 108 MW; khánh thành (đợt 1) và đưa vào vận hành ngày 5/10/1971. Đây là công trình thủy điện có công suất lớn đầu tiên của Việt Nam được xây dựng với sự giúp đỡ của Liên Xô. Sau chiến tranh phá hoại miền Bắc, Thủy điện Thác Bà được khôi phục hoàn chỉnh và đầu năm 1973 cả 3 tổ máy đã được đưa vào tiếp tục vận hành.

8. THÀNH LẬP CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG

Ngày 7/10/1975, Công ty Điện lực miền Trung (nay là Công ty Điện lực 3) được thành lập. Sau khi được giải phóng, các cơ sở điện lực khu vực miền Trung hầu hết đều nhỏ bé, manh mún, không có lưới truyền tải cao thế, toàn miền chỉ có 150 máy phát diesel phân tán ở các đô thị, tổng công suất đặt là 74 MW. Công ty Điện lực miền Trung ra đời là điều kiện đảm bảo cho sự thống nhất trong công tác quản lý điều hành; đồng thời củng cố, phát triển sản xuất kinh doanh điện trong toàn khu vực miền Trung: Công ty Điện lực miền Trung sau đó đổi tên thành Công ty Điện lực 3. Hiện Công ty Điện lực 3 (PC3) là doanh nghiệp thành viên thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), hoạt động đa ngành nghề trong đó ngành nghề chính là sản xuất, kinh doanh điện năng với địa bàn hoạt động tại 13 tỉnh, thành phố miền Trung, Tây Nguyên.



9. THÀNH LẬP CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

Ngày 7/8/1976, Bộ trưởng Bộ Điện và Than ra Quyết định số 1592/QĐ-TCCB.3 về việc đổi tên Tổng cục Điện lực (thành lập ngay sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng) thành Công ty Điện lực miền Nam. Ngày 9/5/1981, Công ty Điện lực miền Nam đổi tên thành Công ty Điện lực 2 theo Quyết định số 15/TTCB.3 của Bộ trưởng Bộ Điện lực. Ngày 7/4/1993, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 147-TTg chuyển Công ty Điện lực 2 trực thuộc Bộ Năng lượng. Từ ngày 1/4/1995, Công ty Điện lực 2 được thành lập lại, trực thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

10. TUYẾN ĐƯỜNG DÂY 220 KV ĐẦU TIÊN ĐƯỢC XÂY DỰNG

Tháng 3/1979, tuyến đường dây 220 kV Hà Đông – Hòa Bình được khởi công xây dựng và đến tháng 5/1981 đưa vào vận hành. Đây là đường dây truyền tải 220 kV đầu tiên ở miền Bắc, nâng cao năng lực truyền tải, cung cấp điện và tạo cơ sở kỹ thuật cho việc xây dựng đường dây siêu cao áp 500 kV Bắc-Nam sau này.



11. XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH THỦY ĐIỆN HÒA BÌNH LỚN NHẤT ĐẦU TIÊN Ở VIỆT NAM



Ngày 6/11/1979, hàng vạn CBCNV Việt Nam và 186 chuyên gia Liên Xô đã cùng tham gia Lễ khởi công công trình Thủy điện Hòa Bình. Thời điểm đó, đây là công trình thủy điện lớn nhất Việt Nam do Liên Xô giúp xây dựng với 8 tổ máy có tổng công suất 1.920 MW. Sau hơn 3 năm, đúng 9h00 ngày 12/1/1983, Lễ ngăn sông đợt 1 được tổ chức trọng thể với sự có mặt của Thủ tướng Phạm Văn Đồng và các vị lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Ngày 9/1/1986, ngăn sông Đà đợt 2. Ngày 30/12/1988, tổ máy 1 (240 MW) đã phát điện, hòa lưới điện quốc gia. Sau đó, mỗi năm hoàn thành và đưa từ 1-2 tổ máy vào vận hành. Ngày 20/12/1994, công trình Thủy điện Hòa Bình đã được khánh thành. Việc hoàn thành Thủy điện Hòa Bình đánh dấu một bước phát triển mới của ngành năng lượng và sự nghiệp CNH - HĐH đất nước.

12. THỰC HIỆN TỔNG SƠ ĐỒ PHÁT TRIỂN ĐIỆN NĂNG GIAI ĐOẠN 1 (1981-1985)

Lần đầu tiên, Việt Nam xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển điện lực. Trong giai đoạn này, ngành Điện đã khẩn trương xây dựng, hoàn thành những công trình lớn có tầm cỡ chiến lược quốc gia như: Nhiệt điện Phả Lại, Thủy điện Hòa Bình, củng cố các nhà máy Nhiệt điện Ninh Bình, Thái Nguyên, khai thác hết công suất Thủy điện Thác Bà... Về lưới điện, đã đưa các đường dây 220 kV Thanh Hóa – Vinh, Phả Lại-Hà Đông, trạm 110 kV, 220 kV Hà Đông mang tải sớm trước thời hạn, thi công xây dựng trạm 110 kV Yên Phụ. Nhiều trạm trung gian và đường dây phân phối được lắp đặt, vận hành. Nhìn chung, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về kinh tế song về tổng thể, Tổng sơ đồ 1 đã đạt được kết quả nổi bật là: Đưa được công trình nhiệt điện Phả Lại và các công trình lưới điện vào đúng tiến độ, đáp ứng được nhu cầu về điện giai đoạn 1981-1985.



Trạm 220 kV Ba La (Hà Đông)

Lần lượt các giai đoạn sau đó, ngành Điện liên tục thực hiện các Tổng sơ đồ (Quy hoạch) điện II, III, IV, V. Hiện, Quy hoạch điện VI (giai đoạn 2006-2015, định hướng tới 2025) đang được triển khai thực hiện. Trong đó, EVN đầu tư góp vốn 42 dự án nguồn với tổng công suất 22.748 MW/59.463 MW (chiếm 38,3% tổng công suất đặt mới của cả nước). Thực hiện đầu tư lưới 500 kV gồm 13.200 MVA trạm biến áp và 3.178 km đường dây; lưới 220 kV gồm 39.063 MVA trạm biến áp và 9.592 km đường dây; lưới 110 kV gồm 41.315 MVA trạm biến áp và 12.659 km đường dây. Hiện nay, EVN và các bộ ngành liên quan đang chuẩn bị tiếp tục xây dựng Quy hoạch điện VII.

13. XÂY DỰNG ĐƯỜNG DÂY SIÊU CAO ÁP 500 KV



Ngày 5/4/1992, đường dây siêu cao áp 500 kV Bắc-Nam (mạch 1) dài 1.487 km được khởi công xây dựng và ngày 27/5/1994 đã khánh thành, đóng điện vận hành. Sự kiện này đánh dấu bước trưởng thành mang tính đột phá của Điện lực Việt Nam. Hệ thống điện quốc gia Việt Nam từ đây được hình thành trên cơ sở liên kết lưới điện các khu vực Bắc – Trung – Nam thông qua trục “xương sống” là đường dây 500 kV. Ngày 23/10/2005, đường dây 500 kV Bắc – Nam mạch 2 tiếp tục được hoàn thành và đưa vào vận hành, đảm bảo hệ thống truyền tải siêu cao áp 500 kV hai mạch song song truyền tải điện 2 chiều Nam – Bắc, liên kết vững chắc, vận hành an toàn, tin cậy. Nếu đường dây 500 kV mạch 1 thể hiện sự quyết tâm, nỗ lực và trình độ trí tuệ của những người làm điện thì thành công của công trình ĐZ 500 kV mạch 2 tiếp tục khẳng định “thương hiệu Việt” trong chế tạo thiết bị, thiết kế và thi công đường dây siêu cao áp.

14. THÀNH LẬP TRUNG TÂM ĐIỀU ĐỘ HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA

Ngày 11/4/1994, Bộ trưởng Bộ Năng lượng Thái Phụng Nê ký Quyết định số 180/NL/TCCB-LĐ về việc thành lập Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia (Ao), với nhiệm vụ: Chỉ huy, điều hành hệ thống sản xuất, truyền tải, phân phối điện năng trong hệ thống điện quốc gia theo phân cấp quản lý điều độ, nhằm đạt kết quả tối ưu về kỹ thuật và kinh tế, đảm bảo hệ thống điện quốc gia vận hành an toàn, liên tục, tin cậy.



15. THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC VIỆT NAM



Tổng công ty Điện lực Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 562/QĐ-TTg ngày 10/10/1994 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở sắp xếp lại các đơn vị thuộc Bộ Năng lượng; tổ chức và hoạt động theo Điều lệ ban hành kèm theo Nghị định số 14/CP ngày 27/1/1995 của Chính phủ. Ngày 1/1/1995, Tổng công ty Điện lực Việt Nam (EVN) chính thức ra mắt, hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh điện năng trên toàn quốc. Từ 1/4/1995, EVN bắt đầu điều hành toàn bộ công việc của ngành Điện, bao gồm: Phát điện, truyền tải, phân phối, đầu tư xây dựng trên cơ sở các Tổng

sơ đồ phát triển điện đã được phê duyệt. Sự ra đời của EVN đánh dấu bước ngoặt trong quá trình đổi mới, chuyển sang cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước. Là một doanh nghiệp lớn, ngành Điện tự cân đối tài chính, hạch toán kinh tế, tự trang trải nhằm bảo toàn, phát triển vốn, đẩy mạnh hội nhập khu vực và quốc tế.

16. SẢN XUẤT THÀNH CÔNG MBA 220 KV CÔNG SUẤT 250 MVA

Năm 1995, ngành Cơ khí ĐLVN được đánh dấu một bước phát triển quan trọng khi hoàn thành việc nghiên cứu và thiết kế thành công máy biến áp 110 kV – 25.000 kVA. Năm 2003, chế tạo thành công MBA 220 kV – 125 MVA. Đến năm 2005, ngành Cơ khí điện lực đã tự sửa chữa MBA 500 kV và sản xuất thành công MBA 220 kV công suất 250 MVA. Đây là bước tiến vượt bậc của ngành Cơ khí điện lực Việt Nam trong việc khẳng định nội lực, hạn chế sử dụng hàng nhập ngoại và thuê chuyên gia sửa chữa, tư vấn của nước ngoài.



17. ÁP DỤNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ CHO CÁC CÔNG TRÌNH ĐIỆN CẤP BÁCH

Nhằm đảm bảo đẩy nhanh tiến độ các công trình điện đáp ứng nhu cầu điện ngày càng cao, EVN đã được Chính phủ cho phép áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù đối với các công trình điện. Cụ thể, các dự án thủy điện đang xây dựng và sẽ khởi công xây dựng trong giai đoạn 2006 – 2010 được thực hiện theo các cơ chế, chính sách quy định tại các văn bản của Chính phủ: số 797/CP-CN ngày 17/6/2003 và số 400/CP-CN ngày 26/3/2004. Tiếp đến, 14 dự án xây dựng điện



cấp bách giai đoạn 2006 – 2010 và giai đoạn sau năm 2010 được tiếp tục áp dụng cơ chế này theo Quyết định số 1195/QĐ-TTg ngày 9/11/2005 của Chính phủ. Sau thời gian ngắn áp dụng, các cơ chế này đã thể hiện tính ưu việt, đạt được hiệu quả cao trong các dự án đã và đang đầu tư xây dựng.

18. LUẬT ĐIỆN LỰC CHÍNH THỨC ĐƯỢC BAN HÀNH

Ngày 3/12/2004, tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XI đã thông qua Luật Điện lực và chính thức ban hành có hiệu lực kể từ ngày



1/7/2005. Sự ra đời của Luật Điện lực đã tạo hành lang pháp lý cho hoạt động điện lực, nâng cao tính minh bạch, công bằng cho các bên tham gia hoạt động lĩnh vực điện lực, góp phần nâng cao năng lực cung ứng điện năng cho nền kinh tế đất nước.

19. KHÁNH THÀNH TRUNG TÂM ĐIỆN LỰC PHÚ MỸ

Ngày 10/4/2005, Trung tâm Điện lực Phú Mỹ được khánh thành với 6 nhà máy điện có tổng công suất 3.859 MW, lớn gấp đôi Thủy điện Hòa Bình. Trong đó, EVN đầu tư xây dựng Nhà máy Phú Mỹ 1, Phú Mỹ 2.1, Phú Mỹ 2.1 mở rộng và Phú Mỹ 4; các nhà máy Phú Mỹ 3, Phú Mỹ 2.2 do các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức BOT. Đây là công trình quan trọng ghi nhận sự phát triển vượt bậc của ngành công nghiệp Điện lực Việt Nam. Đồng thời, qua việc tham gia xây dựng công trình, lực lượng tư vấn xây dựng điện của ngành đã bước đầu tiếp cận được công nghệ hiện đại và chủ động trong công tác tư vấn thiết kế nhà máy điện chạy khí.



20. THÀNH LẬP CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC.

Ngày 19/10/2005, Thủ tướng Phan Văn Khải đã ký Quyết định số 258/2005/QĐ-TTg thành lập Cục Điều tiết Điện lực (ERAV) thuộc Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương). Cục Điều tiết Điện lực có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương thực hiện chức năng điều tiết hoạt động điện lực và thị trường điện lực, nhằm góp phần cung cấp điện an toàn, ổn định, chất lượng, sử dụng điện tiết kiệm, có hiệu quả và bảo đảm tính công bằng, minh bạch, đúng quy định của pháp luật.



21. KHỞI CÔNG XÂY DỰNG NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN SƠN LA LỚN NHẤT VIỆT NAM VÀ ĐÔNG NAM Á

Ngày 2/12/2005, Thủy điện Sơn La – công trình thủy điện lớn nhất Việt Nam và Đông Nam Á được khởi công xây dựng. Với tổng công suất thiết kế 2.400 MW, điện lượng hằng năm dự kiến 10,2 tỷ kWh. Thủy điện Sơn La có tổng mức đầu tư 36.933 tỷ đồng, là công trình đa mục tiêu, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp CNH-HĐH đất nước. Dự kiến, tổ máy 1 sẽ phát điện vào năm 2010 và hoàn thành toàn bộ công trình vào năm 2012.



22. HÌNH THÀNH THỊ TRƯỜNG ĐIỆN CẠNH TRANH TẠI VIỆT NAM

Ngày 26/01/2006, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 26/2006/TTg phê duyệt lộ trình, các điều kiện hình thành và phát triển các cấp độ thị trường điện lực tại Việt Nam. Để thực hiện mục tiêu từng bước phát triển thị trường điện lực cạnh tranh, thu hút vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thị



trường điện lực tại Việt Nam sẽ được hình thành và phát triển qua 3 cấp độ: Cấp độ 1 (2005 - 2014): Thị trường phát điện cạnh tranh; Cấp độ 2 (2015 - 2022): Thị trường bán buôn điện cạnh tranh; Cấp độ 3 (từ sau 2022): Thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Việc hình thành và phát triển thị trường điện là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự chỉ đạo nhất quán của Chính phủ và sự phối hợp đồng bộ của các đơn vị. Trong đó Tập đoàn Điện lực Việt Nam đóng vai trò quan trọng hàng đầu cho quá trình phát triển này.

23. EVNTELECOM CHÍNH THỨC TRỞ THÀNH NHÀ CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ CÁC DỊCH VỤ VIỄN THÔNG CÔNG CỘNG

Tháng 5/2006, EVNTelecom đưa dịch vụ điện thoại di động toàn quốc (E-Mobile) vào khai thác và chính thức trở thành nhà cung cấp đầy đủ các dịch vụ viễn thông công cộng trên phạm vi cả nước. Với công nghệ CDMA 2000 1x tần số 450 MHz, đến nay, EVNTelecom đã phát triển mạnh hạ tầng kỹ thuật, mật độ phủ sóng, triển khai tốt các chương trình quảng bá, không ngừng mở rộng thị phần, nâng cao số lượng khách hàng đạt 4,1 triệu. Đặc biệt, vừa qua, EVNTelecom đã liên danh với Hanoi Telecom, trở thành 1 trong 4 nhà cung cấp (cùng với Viettel, VinaPhone, MobiFone) được Bộ Thông tin & Truyền thông trao giấy phép 3G. Sự kiện này mở ra cơ hội mới cho ngành Viễn thông Điện lực trong việc đẩy mạnh năng lực cung cấp các dịch vụ viễn thông đa phương tiện như dịch vụ Internet không dây, truyền hình, phát thanh... Viễn thông Điện lực thực sự trở thành lĩnh vực kinh doanh mũi nhọn, góp phần tăng lợi nhuận, hỗ trợ tài chính cho đầu tư phát triển sản xuất của EVN.



24. THÀNH LẬP TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM



Ngày 22/6/2006, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 147/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án thí điểm hình thành Tập đoàn Điện lực Việt Nam, với 3 lĩnh vực kinh doanh chính là điện năng, cơ khí và viễn thông. Quyết định 148/2006/QĐ-TTg ngày 22/6/2006 về việc thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Ngày 17/12/2006, Tập đoàn Điện lực Việt Nam chính thức ra mắt, đánh dấu một bước ngoặt trọng đại, đưa ngành Điện nhanh chóng trở thành một Tập đoàn kinh tế mạnh, kinh doanh đa ngành nghề, đa sở hữu, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại, chuyên môn hóa cao và hội nhập quốc tế có hiệu quả.

25. THÀNH LẬP TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Ngày 30/6/2006, Trường Đại học Điện lực (EPU) được thành lập trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Điện lực. Với 11 chuyên ngành đào tạo, EPU góp phần tăng cường năng lực đào tạo nhân lực có trình độ cao cho ngành Điện.



26. ĐẢNG BỘ TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM RA ĐỜI

Ngày 8/10/2007, Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương có Quyết định số 299/QĐ/ĐUK về việc thành lập Đảng bộ Công ty mẹ - Tập đoàn Điện lực Việt Nam, lấy tên là Đảng bộ Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Sự ra đời của Đảng bộ Tập đoàn Điện lực Việt Nam và việc kiện toàn, sắp xếp các tổ chức đảng trực thuộc sẽ tạo điều kiện phát huy hơn nữa vai trò, hiệu quả lãnh đạo của Đảng trong các doanh nghiệp ngành Điện.



27. THÀNH LẬP CÔNG TY MUA BÁN ĐIỆN



Ngày 31/12/2007, Hội đồng quản trị Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã ban hành quyết định số 1182/QĐ-EVN-HĐQT về việc thành lập Công ty Mua bán điện (EPTC), với nhiệm vụ chính: Lập kế hoạch, đàm phán, thực hiện các hợp đồng mua bán điện; thoả thuận, ký kết thiết kế kỹ thuật, quản lý hệ thống đo đếm điện năng phục vụ mua bán điện; tham gia vận hành thị trường điện nội bộ và cạnh tranh... Công ty Mua bán điện đã và đang tự hoàn thiện, tiến hành nghiên cứu, đổi mới, đào tạo và chuẩn bị các điều kiện tối ưu, sẵn sàng cho các cấp độ tiếp theo của thị trường điện và hoạt động kinh doanh trong thời gian tới.

28. THÀNH LẬP TỔNG CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN QUỐC GIA.

Ngày 4/7/2008, Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (NPT) được thành lập với mô hình công ty TNHH MTV, do EVN sở hữu 100% vốn, gồm 4 công ty truyền tải 1, 2, 3, 4 và 3 Ban quản lý dự án các công trình điện miền Bắc, Trung, Nam. NPT có trách nhiệm đầu tư, tổ chức vận hành và quản lý hệ thống truyền tải điện từ 220 kV đến 500 kV của hệ thống điện quốc gia. Mục tiêu chính là cung cấp dịch vụ truyền tải điện an toàn, liên tục, ổn định và tin cậy; bảo đảm cung ứng điện cho các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội an ninh và quốc phòng cho đất nước; sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao.



29. THÀNH LẬP CÔNG TY TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC

Ngày 1/9/2008, Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực (EVNFinance) chính thức khai trương hoạt động, với chức năng chủ yếu là thu xếp vốn và cung cấp các sản phẩm dịch vụ tài chính cho ngành Điện và các thành phần kinh tế. Với số vốn điều lệ 2.500 tỷ đồng, EVNFinance định hướng phát triển trở thành một định chế tài chính chuyên nghiệp trong các hoạt động cấp tín dụng tài trợ nguồn vốn, hoạt động tư vấn, đầu tư tài chính...

30. CHÍNH PHỦ CÔNG NHẬN NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Ngày 12/10/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 1594/QĐ-TTg chính thức công nhận ngày 21/12 hàng năm là "Ngày truyền thống ngành Điện lực Việt Nam". Thủ tướng yêu cầu việc tổ chức ngày Truyền thống phải đảm bảo tiết kiệm, giáo dục truyền thống của ngành Điện lực Việt Nam, động viên phong trào thi đua lao động sản xuất vì sự phát triển của ngành và đất nước. Đến nay, trải qua hơn nửa thế kỷ, các thế hệ CBCNV ngành Điện vẫn luôn thực hiện đúng lời Bác dặn 55 năm trước, khi về thăm 2 nhà máy điện Yên Phụ và Bờ Hồ vào ngày 21/12/1954, gìn giữ và phát huy những thành quả các thế hệ đi trước để lại, không ngừng phát

triển sản xuất, thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành an toàn hệ thống điện quốc gia, đóng góp xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

31. TỪNG BƯỚC THỰC HIỆN TÁI CƠ CẤU NGÀNH ĐIỆN

Thực hiện Luật Điện lực và Quyết định số 26/2006/QĐ-TTg ngày 26/1/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt lộ trình, các điều kiện hình thành, phát triển các cấp độ thị trường điện tại Việt Nam, để từng bước thị trường hóa ngành Điện, đến nay, cùng với các ban ngành liên quan, EVN đang tích cực triển khai thực hiện chủ trương tái cơ cấu ngành Điện. Trong đó, theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (Thông báo số 232/TB-VPCP ngày 31/7/2009), EVN đã xây dựng và trình Chính phủ Đề án thành lập 5 Tổng công ty Điện lực: Miền Bắc, miền Trung, miền Nam, TP Hà Nội, TP Hồ Chí Minh hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con trên cơ sở tổ chức lại 11 công ty điện lực hiện có. Bên cạnh đó, thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Đề án thành lập các Tổng công ty Phát điện độc lập để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định vào quý I/2010.



32. QUỐC HỘI KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 6 THÔNG QUA CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN NINH THUẬN VÀ THỦY ĐIỆN LAI CHÂU



Ngày 25/11/2009, với 77,48% đại biểu tán thành, chủ trương đầu tư xây dựng Nhà máy điện hạt nhân (ĐHN) Ninh Thuận - nhà máy ĐHN đầu tiên của Việt Nam đã được Quốc hội khóa XII kỳ họp thứ 6 thông qua. Theo đó, dự án ĐHN Ninh Thuận bao gồm 2 nhà máy có tổng công suất 4000 MW. Nhà máy ĐHN Ninh Thuận 1 xây dựng tại xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam, sẽ khởi công vào năm 2014 và đưa tổ máy đầu tiên vận hành vào năm 2020. Nhà máy ĐHN Ninh Thuận 2 sẽ đặt tại xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải. Đây là bước tiến quan trọng trong tiến trình phát triển ĐHN vì mục đích hòa bình ở Việt Nam. Trước đó, tháng

9/2007, EVN đã thành lập Ban Chuẩn bị đầu tư Dự án Điện hạt nhân và Năng lượng tái tạo (NRPB) để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư cho dự án này.

Cũng tại kỳ họp này, với 85,8% số phiếu tán thành, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về dự án Thủy điện Lai Châu (1.200 MW). Theo đó, Nhà máy Thủy điện Lai Châu có tổng mức đầu tư dự toán là 32.000 tỷ đồng, được khởi công vào cuối năm 2010, phát điện tổ máy số 1 vào năm 2016, hoàn thành vào năm 2017. Đây là công trình thủy điện lớn cuối cùng của đất nước được xây dựng, không những có vai trò quan trọng trong việc phát điện cung cấp cho đất nước, tham gia cấp nước cho đồng bằng sông Hồng về mùa kiệt mà còn tạo cơ hội góp phần phát triển kinh tế - xã hội hai tỉnh Lai Châu và Điện Biên, đảm bảo an ninh quốc phòng khu vực Tây Bắc.



NƠI KHẮC HỌA LỊCH SỬ NGÀNH ĐIỆN

Hà Văn Ngọc

Bằng hình ảnh, âm thanh, ngôn ngữ và đặc biệt là những hiện vật được lưu giữ tại Nhà Truyền thống Điện lực Việt Nam, ngành Điện trải dài qua 3 thế kỷ đã được khắc họa từ nhiều góc độ khác nhau để người xem có thể tiệm cận gần nhất tới sự thật lịch sử. Sự liên tục trong quá trình hình thành và phát triển của ngành Điện khi được tái hiện đã vẽ nên một bức tranh toàn cảnh sống động, chân thực và đầy đủ ý nghĩa...



Các hiện vật trong Nhà Truyền thống Điện lực Việt Nam

CHỨNG TÍCH THỜI GIAN

Ngoài những tài liệu, hình ảnh quý giá về quá trình hình thành và phát triển của ngành Điện qua các thời kỳ, Nhà Truyền thống với khoảng 500 hạng mục đơn vị hiện vật, hình ảnh thực sự là một số lượng "tài sản" lớn và vô giá. Mỗi hạng mục đơn vị như công tơ, dây dẫn... lại gồm rất nhiều sản phẩm cùng loại qua các niên đại và được lập hồ sơ khoa học riêng. Theo các chuyên gia Bảo tàng thì 500 hạng mục đơn vị hiện vật so với một ngành là rất lớn, trong đó đa phần là những hiện vật khối, tạo nhiều ấn tượng và cảm xúc. Có những hiện vật rất quý không chỉ với truyền thống ngành Điện mà mang giá trị, ý nghĩa như một di sản văn hoá. Chẳng hạn như bản hợp đồng mua điện đầu tiên của Đông Dương được ký kết tại Hải Phòng vào tháng 4/1892 đã chứng minh Hải Phòng là nơi đầu tiên được chiếu sáng bằng điện chứ không phải Sài Gòn như xưa nay nhiều người vẫn từng nghĩ. Rồi những bộ chỉnh lưu thủy ngân, đồng hồ lưu tốc từ thời Pháp ở Nhà máy điện Suối Vàng, đồng hồ báo khói rất thô sơ của Nhà máy điện Yên Phụ. Những chiếc công tơ, rơ le to kình càng có từ đầu thế kỷ 20 đến ngày càng nhỏ gọn, hiện đại do nhiều nước sản xuất. Những mẫu dây dẫn đủ loại có thể tập

hợp thành một bộ sưu tập qua các niên đại, từ lúc vẫn còn bọc bằng cao su, vải cho đến sau này là bọc nhựa composit. Từ cuốn sổ ghi chép chỉ số công tơ đã ố vàng cho tới chiếc máy đo chỉ số công tơ từ xa tân tiến nhất; Những viên gạch đầu tiên làm nên Nhà máy điện Chợ Quán cuối thế kỷ 19. Một chiếc còi tầm báo giờ của Nhà máy điện Cần Thơ những năm 30 đơn giản nhưng vô cùng ý nghĩa và cả bộ quần áo tiếp quản ngành Điện miền Nam năm 1975 của ông Trần Tự Kính (Trưởng đoàn tiếp quản) định giữ làm kỷ vật, nhưng cũng đã tặng lại Nhà Truyền thống.

Cùng với những hiện vật hình khối là hàng trăm bức ảnh đen trắng và ảnh màu sống động theo đồng thời cuộc như những thước phim thời sự nóng hổi: Một chiếc tàu điện leng keng bên hồ Hoàn Kiếm những năm 30; đám công nhân gò lưng đẩy các thùng xỉ than khổng lồ một cách thủ công; anh phu thợ gày guộc đang tắm bằng nước “ghen” (nước trong hệ thống vận hành máy); thợ điện Hà Nội kiên cường đấu tranh với chủ Pháp để giữ máy móc; lá cờ Tổ quốc tung bay trên nóc ống khói Nhà đèn Bờ Hồ; khuôn mặt xúc động của Bác Hồ khi nhận biểu tượng lá cờ đỏ sao vàng được kết bằng bóng điện do các công nhân điện Hà Nội tặng; hàng chục máy tuốt lúa xếp hàng ngang đón điện về phục vụ nông nghiệp; bao nụ cười háo hức bên bờ kênh trong sự mừng vui khi dòng điện đưa nước về cứu hạn; ánh mắt âu lo nhưng đầy vẻ kiên cường trong phòng điều khiển dưới căn hầm chật hẹp những ngày chống Mỹ; bốn cái máy xúc rỗng rần kéo một chiếc máy biến áp trong giao thông hào để đi sơ tán; rồi những băng chuyển than tự động, những ống khói nhấp nhô, những cỗ máy “xay” nước thành điện có công suất lớn hiện đại của các nhà máy thủy điện Hoà Bình, Trị An, Yaly...

Bên cạnh đó là những sa bàn, mô hình tượng trưng cho những công trình mang tầm vóc quốc gia như Nhà máy Thủy điện Hoà Bình, đường dây 500 kV Bắc – Nam... Có thể nói, mỗi hình ảnh, mỗi hiện vật, mô hình đều mang trên mình những thông tin đa chiều trong ý nghĩa về con người, khoa học kỹ thuật và cả về xã hội.

Các chuyên gia Bảo tàng cho rằng: Không ai có thể mô tả trọn vẹn hình hài của lịch sử. Lịch sử ngành Điện đến nay còn những khoảng trống và hiện vật vẫn rải rác ở nhiều nơi như: Bức huyết tâm thư, lá cờ



Ampe kế, Vôn kế sản xuất tại Pháp, sử dụng tại Phòng Điều khiển trung tâm Nhà máy điện Yên Phụ trước năm 1954

Theo ông Đặng Hoà - Thư ký Hội đồng Khoa học Bảo tàng CMVN, Cố vấn công tác xây dựng Nhà Truyền thống thì ngành Điện bao gồm rất nhiều lĩnh vực và nặng tính khoa học kỹ thuật, do đó chọn giải pháp trưng bày đồng đại, tức là đi theo chiều ngang với từng chuyên đề, từng mảng vấn đề như: Mảng hệ thống điện, bao gồm nguồn, lưới, trạm, kỹ thuật, cung ứng kinh doanh; mảng tổ chức, hợp tác quốc tế, đào tạo; mảng lao động, con người; các vấn đề về Bác Hồ, Đảng, đối ngoại... Tất nhiên trong mỗi chuyên đề đều có lịch đại, tức là theo biên niên, từng giai đoạn phát triển từ lúc còn manh mún, thô sơ cho đến quá trình xây dựng, đấu tranh, bảo vệ, gìn giữ rồi lại tiếp tục xây dựng. Sắp xếp như vậy không chỉ thể hiện sự logic mà còn thấy được những bước tiến rất mạnh mẽ của khoa học công nghệ trong ngành Điện cũng như sự thay đổi tư duy trong việc quản lý. Đó là một kết cấu hợp lý và cũng là một xu thế trình bày tương đối hiện đại.

Hàng trăm hiện vật, bức ảnh gắn liền với từng sự kiện, từng mốc thời gian đã kéo người xem về với một quá khứ thắm đẫm nước mắt, chất chứa tủi hờn song cũng đầy kiêu hãnh, vinh quang và tự hào của những người làm nghề điện.

Chỉ huy chiến đấu, vô lăng chiếc xe benla ủi đất khởi công xây dựng Nhà máy thủy điện đầu tiên trên sông Đà... đang có mặt ở Bảo tàng Cách mạng, hay những bộ công tơ của Nhà máy điện Chợ Quán nằm ở Bảo tàng TPHCM. Mặc dù nằm ở bất kỳ đâu thì đó vẫn là di sản văn hoá của dân tộc Việt Nam.



Dụng cụ thử nhiệt độ chớp cháy (Xưởng Cơ điện - Nhà máy điện Chợ Quán) - Chế tạo năm 1960, dùng xác định nhiệt độ chớp cháy của nhiên liệu và dầu bôi trơn trong phòng thí nghiệm

KHÔNG CHỈ LÀ NGUYỆN VỌNG CHÍNH ĐÁNG...

Với lịch sử hơn 100 năm, Điện lực Việt Nam tự hào là nước đầu tiên ở Đông Dương có điện và chỉ ra đời sau điện thương mại đầu tiên của thế giới ở một số nước tiên tiến khoảng hơn 10 năm. Mặc dù mục tiêu ban đầu là phục vụ tầng lớp cai trị nhưng khi giành lại độc lập, từ một cơ sở vật chất nghèo nàn, chắp vá, hầu như chưa có cán bộ quản lý, người Việt Nam đã từng bước làm chủ dây chuyền công nghệ, thiết bị, hình thành, xây dựng và phát triển hệ thống điện Việt Nam hoàn chỉnh theo hướng độc lập, tự chủ và có trình độ công nghệ ngày càng hiện đại. Từ chỗ đội ngũ những người làm nghề điện chỉ tham gia vào một lĩnh vực là cung ứng điện, ngành Điện hiện có một đội ngũ công nhân viên chức có trình độ chuyên môn cao, giỏi nhiều lĩnh vực, được đào tạo chính quy, đa ngành, có thể tự đảm nhận được các công việc trước đây phải thuê chuyên gia nước ngoài như quy hoạch, thiết kế, xây dựng và khai thác có hiệu quả hệ thống điện phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Từ chỗ điện chỉ dành riêng cho khu vực đô thị, nay đã trải dài trên mọi miền tổ quốc, tính đến hết tháng 6/2009 điện lưới quốc gia đã đến với 100% số huyện, 97,32% số xã và 94,67% số hộ dân nông

thôn... Nhà văn Nguyễn Khắc Phục đã đánh giá rất sâu sắc về những thành tựu của Điện lực Việt Nam. Đó là: Dù ở hoàn cảnh nào ngành Điện cũng bảo toàn được lực lượng, bảo toàn mức sản xuất phục vụ nhu cầu điện cho đất nước và đặc biệt là hoài bão của những người xây dựng ngành Điện không bị dập tắt cùng chiến tranh. Đó cũng là lý do tại sao cho đến nay, đội ngũ kỹ thuật của ngành Điện tiếp thu công nghệ nhanh hơn các ngành khác, có nhiều bước tiến xa hơn. Lênin từng nói: “200 năm sau chỉ còn vấn đề điện khí hoá và tôn giáo”. Như vậy, cùng với vấn đề xã hội, Điện lực là một vấn đề kỹ thuật đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế – xã hội của lịch sử. Do đó, Nhà Truyền thống Điện lực Việt Nam ra đời không chỉ là tâm tư, nguyện vọng của những người làm nghề điện mà đã trở thành nhu cầu xã hội đòi hỏi.

Ra đời cách đây tròn 5 năm, Nhà Truyền thống ngành Điện đã vinh dự nhiều lần được đón tiếp các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bậc cán bộ lão thành... Hàng năm, rất nhiều đoàn đại biểu trong và ngoài ngành, các chuyên gia nước ngoài cũng đến đây để thăm quan, tìm hiểu về ngành, hoặc học tập cách trưng bày, sưu tập hiện vật.

Với số lượng hiện vật cũng như tầm vóc của ngành Điện - theo các chuyên gia sử học - hoàn toàn đủ khả năng đặt vấn đề với Nhà nước trong việc xây dựng một Bảo tàng công cộng. Thuận lợi lớn nhất là không chỉ tập thể lãnh đạo EVN có nhận thức nhất quán, xuyên suốt với vấn đề truyền thống mà các bậc lão thành đều rất tâm huyết cũng như tất cả các đơn vị trong ngành Điện luôn sẵn sàng về tư tưởng và cùng chung tay để thực hiện cho được mơ ước này.■



Một số công tơ 1 pha đã và đang được sử dụng tại Việt Nam

Sống mãi với thời gian

Một trong những tài liệu rất quý giá đang được lưu giữ tại vị trí trang trọng trong Nhà Truyền thống của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đó là cuốn Sổ Truyền thống ngành Điện. Những dòng chữ chân thành, chứa đựng rất nhiều tâm tư, tình cảm, niềm cảm phục, sự tin tưởng và cả giao phó trọng trách mà các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các thế hệ cán bộ đi trước và bạn bè trong nước, quốc tế dành cho CBCNV ngành Điện Việt Nam khi tới thăm Nhà truyền thống.

55 năm và có lẽ mãi mãi về sau, mỗi khi lật giở những dòng lưu bút này, mỗi CBCNV ngành Điện Việt Nam sẽ tự ý thức hơn nữa trọng trách của mình đối với Đảng, Nhà nước, với nhân dân, để từ đó quyết tâm xây dựng ngành Điện Việt Nam ngày càng vững mạnh, xứng đáng với tâm huyết của biết bao thế hệ cha anh...



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm và kiểm tra tiến độ xây dựng công trình Thủy điện Sơn La (tháng 12/2008)
Ảnh: Hà Bắc - Báo Sơn La



Nguyễn Chủ tịch nước Trần Đức Lương thăm bà con bản tái định cư Vĩa Cườm (Xã Chiềng Bàng, huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La) năm 2005
Ảnh: Hà Bắc - Báo Sơn La



Nguyên Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải ký lưu niệm tại Lễ khánh thành 5 nhà máy thuộc Trung tâm Nhiệt điện Phú Mỹ (tháng 4/2005)
Ảnh: Ngọc Hà - TTXVN



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng phát biểu động viên cán bộ, công nhân thi công trên công trường Thủy điện Sơn La và đồng bào tái định cư (năm 2005)
Ảnh: Ngọc Hà - TTXVN



Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng kiểm tra và làm việc tại công trường Thủy điện Sơn La (tháng 11/2006)
Ảnh: Thạch Lam - Tạp chí Điện lực



Cố Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt thăm và động viên cán bộ, công nhân thi công trên công trường Thủy điện Sơn La (năm 2005)
Ảnh: Ngọc Cảnh - Tạp chí Điện lực

Hà Bắc, ngày 19.01.2006
Nhân dịp đến thăm Phủ Thủ tướng, tôi rất vui mừng được tiếp xúc với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam. Thấy niềm vui洋溢 trên khuôn mặt Thủ tướng, tôi nhận thấy tình cảm và sự quan tâm của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam đối với công nhân viên chức ngành Điện Việt Nam. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hỗ trợ ngành Điện Việt Nam, giúp ngành Điện Việt Nam phát triển, xây dựng Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, sánh vai với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam.
Chúc Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và gia đình thân ái, hạnh phúc.
Nguyễn Văn Cảnh
Tổng Giám đốc
Ban chấp hành Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

28-1-2006
Tôi rất hoan nghênh sự vào thăm của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam. Tôi rất vui mừng được tiếp xúc với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hỗ trợ ngành Điện Việt Nam, giúp ngành Điện Việt Nam phát triển, xây dựng Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, sánh vai với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam.
Chúc Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và gia đình thân ái, hạnh phúc.
Nguyễn Văn Cảnh
Tổng Giám đốc
Ban chấp hành Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

12.1.2006
Chuyến thăm này thật sự là một cơ hội để chúng tôi được tiếp xúc, trao đổi với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam. Tôi rất vui mừng được tiếp xúc với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hỗ trợ ngành Điện Việt Nam, giúp ngành Điện Việt Nam phát triển, xây dựng Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, sánh vai với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam.
Chúc Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và gia đình thân ái, hạnh phúc.
Nguyễn Văn Cảnh
Tổng Giám đốc
Ban chấp hành Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

Ngày 16.11.2005
Được Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng mời làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Điện lực Việt Nam, tôi rất vinh dự và tự hào. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hỗ trợ ngành Điện Việt Nam, giúp ngành Điện Việt Nam phát triển, xây dựng Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, sánh vai với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam.
Chúc Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và gia đình thân ái, hạnh phúc.
Nguyễn Văn Cảnh
Tổng Giám đốc
Ban chấp hành Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

50 năm!
Tủi hơ hơ 50 năm trước
lưu giữ 50 kỷ niệm: Thành
quả 1000 lần. Phải là
thần kỳ chỉ vào lịch sử Việt
Còn đây là dấu ấn của công
truyền hóa đất nước.
Nguyễn Văn Cảnh
15/12/2005
Phan Văn Cảnh
Thủ tướng Chính phủ Việt Nam

Ngày 15 tháng 12 năm 2005
Nhân dịp 50 năm ngày truyền thống ngành Điện Việt Nam, tôi rất vinh dự và tự hào. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiếp tục quan tâm, hỗ trợ ngành Điện Việt Nam, giúp ngành Điện Việt Nam phát triển, xây dựng Thủ tướng Chính phủ Việt Nam, đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, sánh vai với Thủ tướng Chính phủ Việt Nam.
Chúc Thủ tướng Chính phủ Việt Nam và gia đình thân ái, hạnh phúc.
Nguyễn Văn Cảnh
Tổng Giám đốc
Ban chấp hành Tổng công ty Điện lực Việt Nam.

Ổ TRUYỀN THỐNG

SỔ TRUYỀN THỐNG

LÃNH ĐẠO QUẢN LÝ NGÀNH ĐIỆN



Ông Trần Đăng Khoa
Bộ trưởng Bộ Giao thông Công chính (10/1954 - 3/1955)(*)



Ông Phan Anh
Bộ trưởng Bộ Công Thương (4/1955 - 8/1955)



Ông Lê Thanh Nghị
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (9/1955 - 1960)
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng (2/1967 - 11/1967)



Ông Nguyễn Văn Trân
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng (1960 - 2/1967)

CƠ QUAN NHÀ NƯỚC QUA CÁC THỜI KỲ(*) (Từ năm 1954 đến nay)



Ông Dương Quốc Chính
Bộ trưởng Bộ Thủy lợi & Điện lực (1962 - 1963)



Ông Nguyễn Hữu Mai
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng (12/1967 - 12/1969)
Bộ trưởng Bộ Điện than (1/1970 - 4/1974)



Ông Nguyễn Chấn
Bộ trưởng Bộ Điện than (5/1974 - 2/1981)



Ông Phạm Khai
Thứ trưởng Bộ Điện & Than (1975)
Bộ Trưởng Bộ Điện lực (1/1981 - 2/1987)



Ông Vũ Ngọc Hải
Bộ trưởng Bộ Năng lượng (2/1987 - 9/1992)



Ông Thái Phụng Nê
Bộ trưởng Bộ Năng lượng (10/1992 - 10/1995)
Phái viên của Thủ tướng Chính phủ, Phó trưởng ban chỉ đạo Công trình Thủy điện Sơn La (từ 5/2001 đến nay)



Ông Đặng Vũ Chư
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (11/1995 - 2003)



Ông Hoàng Trung Hải
Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (2003 - 2006)
Phó Thủ tướng Chính phủ (từ 2006 đến nay)



Ông Vũ Huy Hoàng
Bộ trưởng Bộ Công Thương (từ 2006 đến nay)

LÃNH ĐẠO ĐIỆN LỰC VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ(*)



Ông Hồ Quý Điện:
Cục trưởng Cục Điện lực (21/7/1955 - 1961)
Tổng cục phó Tổng cục Điện lực (1961 - 1963)
Cục trưởng Cục Điện lực (1963 - 1967)



Ông Phan Mỹ
Tổng cục trưởng Tổng cục Điện lực (1961 - 1963)



Ông Phạm Khai
Cục trưởng Cục Điện lực (1967 - 1969)
Giám đốc Công ty Điện lực (1969 - 1/1974)



Ông Lê Ba
Giám đốc Công ty Điện lực (1/1974 - 4/1974)



Ông Cao Thành Tài
Giám đốc Công ty Điện lực (5/1974 - 9/1975)

Chú thích:

(*) Tổng hợp theo tài liệu ở các công báo của Nhà nước, theo các hồ sơ của Trung tâm lưu trữ Quốc gia III và hồi ký của ông Hồ Quý Điện. Thứ tự trên được sắp xếp theo thời gian.

(**) Sau khi tiếp quản Thủ đô (tháng 10/1954), Bộ GTCC & Bộ Công Thương quản lý trực tiếp lĩnh vực điện lực.

Từ tháng 5/1975 đến 10/1994, Bộ Điện và Than, Bộ Điện lực, Bộ Năng lượng là bộ chủ quản trực tiếp điều hành sản xuất kinh doanh điện.



Ông Thái Phụng Nê

Chủ tịch Hội đồng Quản lý (sau là Hội đồng quản trị) Tổng công ty Điện lực Việt Nam (EVN) (10/1994 - 7/1998)



Ông Lê Liêm

Tổng Giám đốc EVN (10/1994 - 4/1998)



Ông Hoàng Trung Hải

Tổng Giám đốc EVN (5/1998 - 7/2000)



Ông Đặng Hùng

Chủ tịch HĐQT EVN (7/2000 - 9/2005)



Ông Nguyễn Mậu Chung

Ủy viên HĐQT phụ trách điều hành HĐQT EVN (11/2005 - 9/2006)
Ủy viên HĐQT EVN từ năm 1999 đến nay



Ông Đào Văn Hưng

Chủ tịch HĐQT EVN (8/1998 - 6/2000)
Tổng giám đốc EVN (7/2000 - 9/2006)
Chủ tịch HĐQT EVN từ năm 2006 đến nay
(Nhận bàn giao từ tháng 9/2006; Quyết định chính thức ngày 04/10/2006)



Ông Phạm Lê Thanh

Tổng giám đốc EVN từ năm 2006 đến nay
(Quyền Tổng giám đốc EVN từ tháng 9/2006; Quyết định chính thức ngày 4/12/2006)

Chú thích:

(*) Tổng hợp theo tài liệu ở các công báo của Nhà nước, theo các hồ sơ của Trung tâm lưu trữ Quốc gia III, hồi ký của ông Hồ Quý Điện, Ban Tổ chức và nhân sự EVN. Thứ tự trên được sắp xếp theo thời gian.

LỊCH SỬ ĐIỆN LỰC VIỆT NAM QUA

HỒI ỨC

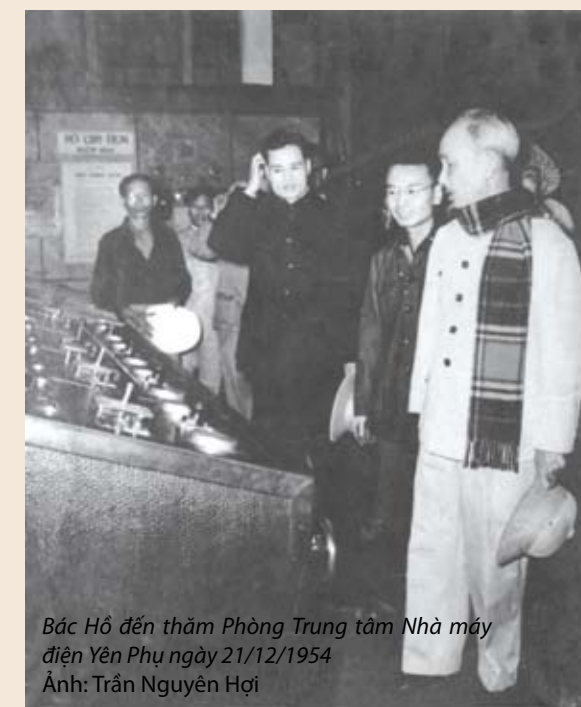
NHỮNG NGƯỜI LÀM ĐIỆN

Bảo Ngọc

“Thời gian qua, ngành Điện đã có những bước phát triển vượt bậc, điều trước đây chúng ta chỉ mơ ước thì nay các đồng chí đã làm được...” – Lời đánh giá, nhận xét nghiêm túc và cũng rất chân thành, sâu sắc của một cán bộ đã từng công tác nhiều năm trong ngành Điện – Nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An - đã nói hộ suy nghĩ và cũng là niềm tự hào của các bậc lão thành ngành Điện. Cùng với thời gian, các thế hệ đi trước người còn người mất, song ý chí quyết tử giữ vững dòng điện cho Tổ quốc, những tháng năm lăn lộn dựng xây nguồn sáng cho nước nhà dường như vẫn đọng lại trong từng nụ cười, ánh mắt và in dấu trên khuôn mặt những người làm điện mỗi khi ký ức dội về.

NGƯỢC DÒNG THỜI GIAN

Ngược dòng thời gian 117 năm trước để tìm về lịch sử hình thành của ngành Điện. Nhà máy điện đầu tiên của Đông Dương đã được xây dựng ở Hải Phòng năm 1892 và đến tháng 2/1894 chính thức được đưa vào hoạt động chỉ với mục đích như Toàn quyền Đông Dương Đơ-Lanetxăng thời bấy giờ nói là *“để cải thiện sinh hoạt cho người Châu Âu ở Bắc Kỳ...”*. Vì vậy, trong suốt hơn 60 năm tiếp theo, dưới ách cai trị của các ông chủ thực dân, lịch sử ngành Điện Việt Nam đã được viết bằng máu, nước mắt, mồ hôi và nỗi tủi hờn của một dân tộc bị áp bức và đô hộ. Phải tới ngày giải phóng Thủ đô, người dân Việt Nam mới chính thức được làm chủ ngành Điện. Chỉ với một lực lượng cán bộ kỹ thuật đếm trên đầu ngón tay gồm 7 kỹ sư điện, 5 kỹ thuật viên của chính quyền cũ ở lại và những công nhân của Nhà máy, song họ đã thực hiện tốt lời dặn dò, mong muốn và cũng là chỉ thị của Bác Hồ: *“Dù trong trường hợp nào cũng phải chú ý đến điện, nước. Tiếp quản điện, nước tốt sẽ ảnh hưởng tốt đến mọi công tác!”*. Ông Hồ Quý Điện, ngày đó là Trưởng ban tiếp quản của Bộ Giao thông công chính, cán bộ lãnh đạo đầu tiên của ngành Điện, sau này được Chính phủ bổ nhiệm làm Cục trưởng Cục Điện lực đã từng kể lại: *“Trước khi buộc phải ra đi, Pháp công khai tuyên bố: “Sau khi người Pháp rút 1 tuần, Thủ đô Hà Nội sẽ chìm trong bóng tối... Nhưng chúng tôi đã làm thất bại hoàn toàn âm mưu của chúng”*. Ngày 21/12/1954, Bác Hồ đã tới thăm Nhà máy điện Yên Phụ và Nhà máy đèn Bờ Hồ. Bác đã trò chuyện với cán bộ công nhân nhà máy: *“Thay mặt Chính phủ, Bác khen ngợi và cảm ơn các cô, các chú đã cố gắng sản xuất điện đều, làm cho sinh hoạt của đồng bào trong thành phố được tiếp tục như thường...”*. Từ đó, ngày 21/12 trở thành ngày



Bác Hồ đến thăm Phòng Trung tâm Nhà máy điện Yên Phụ ngày 21/12/1954
Ảnh: Trần Nguyên Hợi

Truyền thống của ngành Điện. Lịch sử Điện lực Việt Nam bắt đầu lật sang một trang hoàn toàn mới và các thế hệ cán bộ, công nhân ngành Điện bắt tay vào viết với tất cả niềm tự hào của người dân một nước đã độc lập.

LỊCH SỬ SANG TRANG

Lịch sử đã sang trang. Đến hôm nay, những người có công đặt “viên gạch” đầu tiên xây nền móng cho sự phát triển của ngành Điện lại một lần nữa có quyền tự hào vì ước mơ của họ đã thành hiện thực. Ông Trịnh Trọng Thực – Nguyên Cục phó Cục Điện lực – người chứng kiến và góp phần vào sự trưởng thành của Điện lực Việt Nam từ khi mới “khai sinh”,

một thời gian sau khi nghỉ hưu có dịp gặp các thế hệ nối tiếp của ngành Điện đã phải thốt lên: “Từ một cơ sở vật chất nghèo nàn với tổng công suất nguồn điện khi tiếp quản Thủ đô vốn vẹn 31,5 MW (năm 1954) thì những thành tựu ngành Điện đạt được ngày hôm nay thực sự rất đáng tự hào. Những cán bộ đã từng làm công tác quy hoạch như chúng tôi cũng không lường hết được mức độ phát triển phụ tải nhanh như hiện nay...”. Xuất phát điểm của ngành Điện chỉ vẹn vẹn 5 nhà máy nhiệt điện do Pháp để lại, điện năng hằng năm khoảng 100 triệu kWh, không có hệ thống lưới truyền tải, lưới phân phối thô sơ, không có mạch vòng, dễ gây sự cố mất điện từng khu vực hoặc toàn thành phố. Bằng tinh thần hăng say lao động, đến năm 1965, cán bộ công nhân ngành Điện đã xây lắp xong đợt 1 Nhà máy điện Uông Bí và đưa vào vận hành 4 tổ lò máy trung áp 12 MW có tổng công suất gần 50 MW (bằng một nửa công suất các nhà máy mà Pháp xây dựng trong gần 80 năm đô hộ).

Trong suốt 10 năm tiếp theo (1965 – 1975), liên tiếp chứng kiến những công trình nguồn điện và lưới điện đồ sộ bị máy bay Mỹ đánh phá huỷ diệt, cán bộ công nhân ngành Điện hạ quyết tâm vừa sản xuất vừa chiến đấu. “Trái tim người thợ điện còn đập thì dòng điện không bao giờ tắt!”, “Địch đánh ta phục hồi, địch lại đánh ta lại phục hồi!”... là ý chí và mệnh lệnh chiến đấu của những người thợ điện thời bấy giờ. Cũng nhờ vậy mà trong khói lửa chiến tranh, ngành Điện vẫn xuất hiện những tấm gương sản xuất giỏi. Sáng kiến làm ống khói ngấm thoát khói lò ra mặt sông Uông của 3 kỹ sư trẻ Nhà máy điện Uông Bí vừa kịp thời khắc phục hậu quả bom Mỹ vừa che được mắt quân thù để tiếp tục sản xuất an toàn đã được mang sang triển lãm ở Matxcova, được tuổi trẻ Thế giới ca ngợi trí thông minh, tinh thần sắt đá, quyết tâm chống Đế quốc Mỹ xâm lược của thanh niên Việt Nam. Hồi tưởng về những ngày tháng oanh liệt này, những người đã từng ra sống vào chết để giữ vững dòng điện Tổ quốc năm nào giờ lại như thấy lòng nhiệt huyết tuổi trẻ ào ạt ùa về. Nguyên Thứ trưởng Bộ Điện lực Vũ Hiến hào hứng kể lại: “Giữa tháng 6/1972, Nhà máy Thủy điện Thác Bà bị không quân Mỹ đánh phá. Người phát ngôn

thành công 1 tổ máy công suất 36 MW, hoà điện lên lưới, kịp thời chạy bơm cứu lúa cho đồng bằng sông Hồng đang bị lũ lụt đe dọa... Đế quốc Mỹ không thể biết rằng, dưới đồng đồ nát hoang tàn, “trái tim” của Nhà máy Thủy điện Thác Bà vẫn luôn đập đều đặn”.

Cho tới đầu thập kỷ 80, mặc dù bộn bề với việc khắc phục hậu quả chiến tranh nhưng ngành Điện vẫn quyết tâm bắt tay thực hiện Tổng sơ đồ phát triển Điện lực giai đoạn 1. Trong những giai đoạn tiếp theo, các công trình lớn mang tầm cỡ chiến lược quốc gia như Nhiệt điện Phả Lại, Thủy điện Hoà Bình, Trị An và sau này là Yaly, Phú Mỹ... lần lượt được xây dựng và đưa vào vận hành. Hệ thống lưới phân phối, truyền tải ngày càng vươn xa với tổng chiều dài năm 2008 đã trên 300.000 km, gấp 5 lần so với năm 1995. Tổng công suất đặt toàn quốc ước đến cuối năm 2009 là 19.378 MW, gấp hơn 4 lần so với năm 1995 và tăng gấp hơn 600 lần so với khi mới tiếp quản Thủ đô (năm 1954). Các công trình nguồn thực hiện theo Quy hoạch điện VI đã và đang lần lượt hoàn thành và đưa vào vận hành, đưa tổng công suất nguồn lên tới 19.378 MW. Chỉ tiêu điện năng tính trên đầu người năm 1965 mới chỉ đạt 30 kWh/người/năm thì đến năm 2003 đã đạt trên 420 kWh/người/năm, năm 2008 đạt 870 kWh/người/năm. “Đó là những thành tựu lớn từ những nỗ lực không mệt mỏi của những người làm nghề điện Việt Nam” - Đặc phái viên Thủ tướng Chính Phủ Thái Phụng Nê, Chủ tịch HĐQT đầu tiên của Tổng Công ty Điện lực Việt Nam, người đã 45 năm gắn bó với ngành Điện khẳng định. Kể lại những ngày “chinh chiến” khắp các công trường thủy điện, đường dây, ông thực sự cảm thấy tự hào vì đã đóng góp công sức cho việc xây dựng, vận hành và quản lý nhiều công trình quan trọng của ngành, đặc biệt là các công trình có quy mô lớn không chỉ với trong nước mà trên thế giới như Thủy điện Hoà Bình, đường dây siêu cao áp 500 kV và đến nay là Thủy điện Sơn La: “Qua đó, tôi đã trưởng thành lên rất nhiều không chỉ về chuyên môn mà cả về tư tưởng, công tác quản lý và về con người nói chung...”. Nói về công trình đường dây 500 kV, một thành tựu vĩ đại trong thời kỳ CNH-HĐH, niềm tự hào của Điện lực Việt Nam, ông cho biết: “Cùng với ngày Truyền thống 21/12 thì ngày 27/5/1994 cũng đã đi vào lịch sử ngành Điện. Đó là ngày ngành Điện thống nhất lưới điện 2 miền Bắc - Nam qua đường dây 500 kV, đất nước Việt Nam chính thức có một mạng lưới điện quốc gia, có trung tâm điều độ hệ thống điện...”

Bước vào thế kỷ 21, ngành Điện lại ghi thêm những trang vàng đầy ấn tượng trong lịch sử phát triển của mình khi đã, đang và sẽ thực hiện các bước đi táo bạo và dứt khoát. Đó là bước đầu xây dựng một thị trường điện cạnh tranh; đa dạng các hình thức và chủ đầu tư; sắp xếp lại các hình thức quản lý doanh nghiệp; chuyển đổi mô hình hoạt động từ Tổng công ty sang Tập đoàn kinh tế; vừa mở rộng các lĩnh vực

kinh doanh ngoài 3 lĩnh vực chính là điện năng, cơ khí và viễn thông vừa phát triển mạnh mẽ các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bất động sản...; và một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng gắn liền với sự phát triển của ngành Điện nói riêng và của đất nước nói chung là thực hiện các tổng sơ đồ phát triển điện lực theo các giai đoạn, đảm bảo đáp ứng đủ điện cho sự phát triển kinh tế xã hội đất nước Để thực hiện được những bước đi táo bạo đó, để có được những thành quả to lớn như hôm nay, là cả sự nỗ lực vô cùng lớn lao của các thế hệ ngành Điện. Cố Bộ trưởng Bộ Điện lực Phạm Khai khi còn sống, trong một lần gặp gỡ báo chí đã thể hiện sự tự hào khi nói đến sự phát triển của Điện lực Việt Nam cả về cơ sở hạ tầng và trình độ quản lý, đặc biệt khi nhắc đến những cái tên như: Hoàng Trung Hải, Đào Văn Hưng, Đặng Hùng..., ông khẳng định: “Đó là những nhà quản lý giỏi được lấy từ thực tế, chúng ta cần liên tục đào tạo một cách hệ thống những lớp cán bộ trẻ mới, có tri thức, có trình độ như vậy. Điện lực Việt Nam cần những con người như thế, đây là một bước đi đúng hướng...”. Cựu Bộ trưởng Bộ Năng lượng Vũ Ngọc Hải thì chia sẻ: “Tôi thấy mừng vì lớp trẻ ngành Điện không những được đào tạo cơ bản mà còn rất năng động, sáng tạo, chịu khó học hỏi, tìm tòi và tiếp cận với những kiến thức khoa học kỹ thuật mới trong và ngoài nước...”

Trong giai đoạn cả nước đang chung tay để bắt nhịp với tiến trình hội nhập như hiện nay, ngành năng lượng điện càng tập trung nâng cao ý chí phấn đấu hơn nữa, tự đổi mới và hoàn thiện mình, quyết tâm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ Đảng và Nhà nước tin cậy giao phó, thực hiện bằng được lời khẳng định và cũng là niềm mong mỏi của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh trong lần đến thăm và chúc Tết ngành Điện nhân dịp Xuân Giáp Thân 2004: “Mọi việc có làm được hay không, chúng ta có đẩy nhanh được tốc độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hay không phải phụ thuộc vào năng lượng. Năng lượng là bánh mỳ của ngành Công nghiệp, là yếu tố phải đi trước một bước và có ý nghĩa quyết định...”

Vài dòng hồi ức của những người làm điện qua các thế hệ không thể nói hết những đóng góp của ngành Điện trong suốt 55 năm xây dựng và phát triển, song có lẽ cũng phần nào phác họa một bức tranh sống động về lịch sử Điện lực Việt Nam gắn liền với những thăng trầm và phát triển của đất nước. “Tôi thật sự xúc động mỗi lần về thăm ngành Điện. Là người trưởng thành từ ngành Điện, tôi rất biết ơn sự nuôi dưỡng của ngành Điện và vô cùng tự hào về sự phát triển vượt bậc của Điện lực Việt Nam hôm nay...” – Lời tâm sự xúc động của Nguyên Chủ tịch Quốc Hội Nguyễn Văn An không chỉ với tư cách một lãnh đạo Đảng, Nhà nước mà còn với tư cách là một công nhân lão thành ngành Điện trở về thăm đại gia đình Điện lực đã nói lên tất cả. Không thước nào đo được giá trị kinh tế, chính trị, xã hội mà ngành Điện mang lại trong ngần ấy năm, nhưng các thế hệ cán bộ công nhân Điện lực Việt Nam vẫn tự hào với những giá trị truyền thống cao đẹp của mình. Ý chí quật cường, tinh thần đoàn kết, thống nhất và ý thức ham học hỏi là những phẩm chất đã làm nên Điện lực Việt Nam hôm nay.■

Ông Trịnh Trọng Thực - Cựu Cục phó Cục Điện lực (Bộ Công nghiệp cũ)

“Trong sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước, nhất là trong giai đoạn sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, thực hiện cổ phần hoá hiện nay, ngành Điện đang đứng trước nhiều thời cơ và thách thức lớn. Hơn lúc nào hết, yếu tố con người và khoa học kỹ thuật cần được EVN đặt lên hàng đầu. Chúng ta có thể hoàn toàn tin tưởng vào đội ngũ CBCNV ngày hôm nay. Đó là những lãnh đạo quản lý tài năng, dám nghĩ, dám làm, những cán bộ kỹ thuật có chuyên môn sâu, năng động, những công nhân lành nghề và tâm huyết... Vấn đề đặt ra là làm thế nào để tiếp tục nâng cao nội lực, tạo điều kiện tốt nhất cho mỗi cá nhân, mỗi tập thể phát huy tối đa năng lực và thế mạnh của mình vì sự phát triển của ngành Điện.”

Ông Vũ Ngọc Hải - Cựu Bộ trưởng Bộ Năng lượng

“...15 năm qua, hiệu quả và tính an toàn của đường dây 500 kV không chỉ thể hiện độ dẻo dai, sức sống bền bỉ của hệ thống truyền tải điện quốc gia mà còn minh chứng cho tính đúng đắn của việc xây dựng đường dây, trình độ, trí tuệ và những nỗ lực của ngành Điện trong suốt quá trình từ lúc thiết kế, xây dựng, cho đến khi quản lý vận hành”.

Ông Lê Liêm - Nguyên Thứ trưởng Bộ Năng lượng, Tổng giám đốc đầu tiên của EVN

“Với đầy đủ các yếu tố chín muồi, Tập đoàn Điện lực là bước phát triển tất yếu của Tổng công ty Điện lực Việt Nam. EVN đủ tài và lực để trở thành một tập đoàn kinh tế mạnh của đất nước. Thứ nhất, EVN có một đội ngũ CBCNV năng lực, trình độ, tâm huyết. Đặc biệt, tôi rất tin tưởng vào trình độ và bản lĩnh của những lãnh đạo đương nhiệm của Tập đoàn; Thứ hai, trên dải đất hình chữ S này, chúng ta đã có một hệ thống điện mạnh và rộng với hai đường dây 500 kV chạy song song và các nhà máy điện hoạt động rất hiệu quả. Hàng trăm công trình điện đang được xây dựng trên mọi miền Tổ quốc đã minh chứng cho sức mạnh và sự bền bỉ của EVN. Cùng với sản xuất kinh doanh điện, EVN đã, đang mở rộng kinh doanh đa ngành, đa nghề và bắt đầu vươn ra khẳng định vị thế của mình trong các lĩnh vực kinh doanh viễn thông, tài chính, ngân hàng... Thứ ba, ở Việt Nam hiện nay, không có thị trường nào ổn định và phát triển mạnh như thị trường điện lực, cho nên độ tin cậy, khả năng thu hút đầu tư của EVN là rất lớn. Bên cạnh những cơ hội, cũng đặt ra một thách thức với EVN là phải tạo nên sự thay đổi về chất trong quản lý, đổi mới hoàn toàn phương thức làm việc, để hiệu quả Tập đoàn vượt lên một bậc so với hiệu quả hoạt động của một tổng công ty...”



Nhà máy Thủy điện Thác Bà khôi phục sau chiến tranh và đưa vào vận hành năm 1973. Ảnh: Trần Nguyên Hợp

Bảng vàng 55 năm



Huân chương Hồ Chí Minh

Tháng 12/1996: Tổng công ty Điện lực Việt Nam vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý Huân chương Hồ Chí Minh.



Huân chương Sao vàng

Tháng 12/2004: Tổng công ty Điện lực Việt Nam vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý nhất Huân Chương Sao Vàng.

Đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

STT	Đơn vị	Thời gian nhận
1	Nhà máy điện Vinh (nay là Điện lực Nghệ An)	Năm 1966
2	Nhà máy điện Yên Phụ	Năm 1996
3	Nhà máy Nhiệt điện Uông Bí	Năm 1998
4	Nhà máy Thủy điện Thác Bà	Năm 1999
5	Điện lực Thái Nguyên	Năm 2000
6	Công ty Điện lực Thành phố Hà Nội	Năm 2001
7	Công ty Điện lực Hải Phòng	Năm 2001
8	Điện lực Quảng Ninh	Năm 2002
9	Nhà máy điện Việt Trì (nay là Điện lực Phú Thọ)	Năm 2002
10	Điện lực Nam Định	Năm 2005

Đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ chống Mỹ

STT	Đơn vị	Thời gian nhận
1	Nhà máy điện Hàm Rồng (Thanh Hóa)	Năm 1966
2	Nhà máy điện Uông Bí (Quảng Ninh)	Năm 1973

Đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới

STT	Đơn vị	Thời gian nhận
1	Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	Năm 1999
2	Trạm biến áp 220 kV Đồng Hòa (thuộc Truyền tải điện Hải Phòng)	Năm 2000
3	Điện lực Khánh Hòa (thuộc Công ty Điện lực 3)	Năm 2000
4	Công ty Điện lực 1	Năm 2002
5	Công ty Điện lực 3	Năm 2004
6	Công ty Điện lực 2	Năm 2005
7	Công ty Truyền tải điện 1	Năm 2005
8	Công ty Tư vấn Xây dựng điện 1	Năm 2005
9	Điện lực Bắc Ninh	Năm 2005
10	Nhà máy Thủy điện Đa Nhim (thuộc Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi)	Năm 2005
11	Công ty THHH MTV Điện lực Hải Phòng	Năm 2008

Cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động

STT	Họ và tên	Đơn vị	Thời gian nhận
1	Mai Tinh Kang	Nhà máy điện Yên Phụ	Năm 1962
2	Đỗ Chanh	Nhà máy điện Hàm Rồng (Thanh Hóa)	Năm 1966
3	Huỳnh Ngọc Đủ	Nhà máy điện Vinh (Nghệ An)	Năm 1967
4	Trương Quang Thâm	Nhà máy điện Vinh (Nghệ An)	Năm 1972
5	Lê Kim Hồng	Nhà máy điện Hàm Rồng (Thanh Hóa)	Năm 1975
6	Phan Văn Diêm	Nhà máy điện Việt Trì (Phú Thọ)	
7	Trần Văn Đường	Công ty Xây lắp điện 1	Năm 1985
8	Phạm Trọng Hiệp	Xí nghiệp Vật liệu cách điện (Hải Phòng)	Năm 1985
9	Phạm Hoài	Công ty Điện lực TP Hồ Chí Minh	Năm 1985

Cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới

STT	Họ và tên	Đơn vị	Thời gian nhận
1	Phùng Tàu Cam	Trưởng Truyền tải điện miền Tây (thuộc Công ty Truyền tải điện 4)	Năm 2000
2	Đình Miên	Giám đốc Công ty Truyền tải điện 3	Năm 2000
3	Vũ Đức Quỳnh	Giám đốc Nhà máy Thủy điện Hòa Bình	Năm 2000
4	Đậu Đức Khởi	Giám đốc Công ty Truyền tải điện 1	Năm 2000
5	Thái Phụng Nê	Nguyên Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam	Năm 2001
6	Nguyễn Thị Nguyệt	Kỹ sư chính, phòng kỹ thuật, Nhà máy Chế tạo Thiết bị điện (thuộc Công ty Sản xuất Thiết bị điện)	Năm 2006

Ghi chú: Các danh hiệu được sắp xếp theo thứ tự thời gian
(Nguồn: Ban TC&NS và các đơn vị thuộc EVN) ■